Do Hội Ái Hữu Cùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục tỉnh tân văn

NĂM THỨ 30
Số 5678

Ngày thứ hai
4 Octobre 1937

Ngày mùng 1
tháng chín (Bính)
NĂM ĐINH-SỬU

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài về cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
8, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm..	12$00
Sáu tháng.	6.50
Ba tháng..	3.50
Mỗi số.....	0.04

Nhựt - Bổn dự bị cuộc toàn quốc chiến-tranh

Việc xảy ra ở giữa Trung-hoa và Nhựt - bổn đã thành ra một « vụ Hoa-Nhựt » diễn bầy liên tiếp trước mắt chúng ta. Nói « vụ Hoa-Nhựt » là nói theo công - văn của chánh-phủ Đông-kinh Nhựt ; chớ theo tiếng thường, thì đã lâu ngày, báo giới Nhựt dùng tiếng đúng hơn là tiếng « chiến-tranh » để nói về các việc xung - đột đương dây-dưa ở miền châu Á đó.

Cho đặng chịu các sở phí về cuộc chiến-tranh ấy, cả nền kinh-tế quốc - gia phải chịu mạng - lịnh của phái quân - phiệt, họ tận - lực khuyến nhơn-dân phải đồng tâm hiệp mà lo sản-xuất. Bây giờ người ta hết trông cho các viện Tư-lịnh Trung-hoa lâu ngày mong lòng phản-trắc, và công - chúng đặng cho hay trước rằng cuộc đánh Trung-hoa đây có thể kéo dài. Hội Quốc-nghị sẽ nhóm kỳ thường lệ trong tháng chín tây đặng tuyên-bố lịnh buộc cả nước phải đem hết tiền tài thể lực mà giúp cho cuộc chiến tranh.

Lần nầy, mấy tay lãnh-tự các phái ở trong nghị-viện không thể phản kháng những phương - pháp mà người nhiều khi đã công-kích. Trong một cuộc tranh-luận mà phái quân-phiệt đã có bề thắng trước, nếu lên tiếng phản-đối, thì ắt là liều tánh mạng cho chẳng ích chi.

Và chăng bộ Nội-vụ đã cho đảng xã-hội quần-chúng và cho Tổng nghiệp-đoàn hay trước rằng nhà dương-đạo chẳng dung thứ cuộc hội-hiệp nào mà trong ấy người ta sẽ bàn luận nói rằng cuộc đánh Trung-hoa ngày nay là cần-kíp hoặc không cần-kíp.

Quan Tư - lịnh Sugiyama. Tổng-trưởng bộ binh có tuyên bố rằng cuộc chiến-tranh nầy phải cho kịch-liệt đặng « làm cho người Trung-hoa hiểu rằng chẳng ích chi mà kháng-cự.

Lời nói nầy thiệt là khác xa mấy lời tuyên-bố ôn hòa của ông Sato là Tổng-trưởng Bộ ngoại giao của nội các trước. Tập-chí « Kaidzo » có dùng mấy lời sau nầy mà chôn mất cái chánh-sách hòa-bình ấy : « Ông Sato đã đọc một bài diễn-văn lâng-mạn trong ấy có những tiếng « bình-đẳng » và « đối-đải » mà người Trung-hoa nghe rồi mau mau chịp lấy. Trung-hoa lầm to nếu tưởng Nhựt bổn sẽ lui một bước và sẽ nhận một cái chánh-sách ôn hòa với mình ».

Bây giờ súng đại - bác đương nổ bên Trung - hoa phía quân-phiệt của Nhựt lại tỉnh buộc nước họ phải theo ý-kiến của họ về việc nội trị nữa.

Chúng ta không biết họ sẽ đặt ra rồ-ràng cái vấn - đề cải-cách chế độ hành-chánh và tuyển-cử hay không ; nếu cải-cách theo họ thì cái vai tuồng của các chánh-đảng chẳng còn chi hết. Dầu thế nào cũng vậy họ sẽ khiến Quốc-hội giao cho họ trọn quyền động họ ra mạng-lịnh buộc cả nước phải động dụng hết thể-lực tiền tài mà giúp cho quốc-sự. Cũng một lượt, các nghị - viên phải chuẩn thêm những số tiền dự-định để dùng trong cuộc chiến-tranh. Hai khoản quan-trọng trong chương - trình của bọn quân-phiệt sẽ đặng thật-hành, không có đều chi trở ngại cho lắm.

Trong một quyển sách của Phòng báo - giới, Bộ binh xuất bản cuối năm 1936, người ta đặng đọc câu nầy : « Nhưng lánh tình suy nhược của dân - chúng với cái chủ-nghĩa tự-do đã khiến người ta xin giảm các số tiền để dùng về việc quân binh ».

Từ đây sẽ thật-hành các chủ-nghĩa chánh trị mượn bên Đức-quốc ; cuộc kinh-tế không còn tự-do mà cần trở việc gì.

Nhựt-bổn bạo - dạn muốn gây cuộc « toàn-quốc chiến-tranh » sẽ gặp nhiều điều trở ngại. Trước hết thì trong

(Tiếp theo trương sáu)

Cuộc cứu giúp những người bị thủy tai Đông-pháp

Theo cách sắp đặt của ông Nguyễn-tùng-Lộc, Hộ-trưởng quận thứ nhì của Địa - phương Saigon, Cholon, nên đêm thứ bảy 26 Sept. vừa rồi, có bày ra một đêm hát bộ đặng cứu giúp nạn thủy tai Đông-pháp.

Nhờ ông Trần-khiêm-Cung, chủ gánh hát « Tân-Thành-Ban » giúp tất cả ban hát, và cùng nhờ lòng rộng rải của nhiều người giúp tiền bạc cho cuộc phước thiện nầy đặng mỹ mãn, cho nên đêm hát nầy đã thâu 127$00 và đã giao hết vào quỹ cứu-giúp những người bị thủy-tai ở Đông-pháp.

Tin đường sá

Cánthơ. — Con đường địa hạt số 8 bị nước ngập nhiều chỗ, giữa Longxuyên — Rạchgiá tới 5 tấc nước nên xe cộ không đặng qua lại ở vùng nầy.

PuomPenh. — Xin cho người đi xe hay rằng con đường quản hạt số 1 ngang Svayrieng còn ngập nên cỗ đi qua phải chạy chậm.

Châudốc. — Mực nước ở Châu-đốc hồi 6 giờ ngày 2 Octobre là 6,080 nghĩa là giựt xuống bớt được 2 cm.

Mytho. — Vì phải giữ cầu bắc ngang rạch Cái vồn theo đường địa hạt số 37 để cho chiếc xáng Mytho II đi ngang qua, nên sự lưu thông trên con đường ấy sẽ bị cấm nhặt từ 2 giờ đến 20 giờ trong 6 Octobre 1937

BÁO GIỜ CHO HẾT NỖI LẦM-THAN

CHỮA QUA NẠN LỤT, NAN BẢO LẠI ĐẾN BỊNH DỊCH TẢ !

Từ hôm có bịnh tả, ở Bắc-kỳ có 186 người chết — Chờ 1 người Khách chết về bịnh tả, tàu Chân-Ninh phải đình tài 5 hôm

Số người chết về bịnh dịch

Từ hôm xứ Bắckỳ có bịnh dịch nhóm lên tới nay, số thiệt mạng đã có 186 người.

Ngày hôm qua ở Hanoï và các nơi lại có nhiều người mắc bịnh nầy nữa :

Tại Hanoï có 8 người thì 2 người ở ngoài bải, còn một người ở trong phố. Các người nầy đã được đưa xuống nhà thương Công - vụng chữa. Không ai chết.

Còn ở Haiphong có 7 người mắc thì 4 người chết, Haidurong có 1 người, ở Kiến-an có 4 người mắc thì 1 người chết. Đồ - sơn có 2 người chết, tại các làng ở Đồ-sơn có 53 người mắc thì 21 người chết, Quảng-yên có 38 người mắc thì 27 người chết và Thái-bình có 8 người mắc đều chết cả.

25 vạn người đã tiêm thuốc trừ dịch

Số người tiêm thuốc trừ dịch mỗi ngày lên từ vài ngàn một. Ở Hanội riêng toà Đốc - lý, ngày hôm qua tiêm cho hơn 3.000 người, ngoài bầy tiêm được 1 700 người. Đầy là chưa kể 12 đoàn nữ khán-hộ Hồng-thập-tự chia ra khắp nơi trong thành-phố để tiêm cho các người qua đường.

Theo như tin tức của nhà thương báo ra thì tới nay ở Hanoï và các tỉnh-lỵ đã có tới 25 vạn người tiêm thuốc trừ dịch.

Một chiếc tàu thủy phải đình tài 5 hôm vì chở một hành - khách mắc bịnh dịch

Namdinh. — Sáng hôm 28 Sept. chiếc tàu Chân-ninh ở Haiphong về bến Namdinh, một người làm tàu lên sở Cảnh-sát báo dưới tàu có một người đàn bà ốm gần chết gần cả thân thể lại.

Sở cảnh-sát liền báo quan Đốc Lý. Một lúc sau có nhơn viên nhà thương ra khám và đưa người đàn bà ngoắc ngoải kia về bịnh viện được một lúc thì người đàn bà ấy tắt thở.

Người bệt hạnh này tên là Nguyễn-thị-Nhờ 42 tuổi quán làng Long-điền, phủ Nghĩa-hưng, tỉnh Nam-định, làm nghề gánh nước mướn ở Cảng, vì đau nên đưa 4 con về quê, chưa kịp tới nơi thì chết.

Ngay buổi chiều, bác-sĩ quản đốc nhà thương Nam-định đã thân hành ra khám xét chiếc tàu Chấn-ninh.

Vì người đàn bà kia mắc bịnh dịch nên chiếc tàu Chấn-ninh và tất cả hành khách (35 người) bị giữ lại Nam-định 5 hôm để tẩy uế tàu và chích thuốc phòng bịnh tả cho hành khách. Hiện nay có một người ở thuộc trong nom và 5 người lính khố xanh canh giữ. Chiếc tàu nầy phải đậu ở bến đò Lê (làng Cốc) cách thành-phố hơn 3 cây số.

Tỉnh Hà-nam đề phòng bịnh dịch-tả

Hànam — Được tin bịnh dịch-tả phát ra một vài nơi ở miền duyên-hải xứ Bắc-kỳ và một làng ở tỉnh Thái-bình, nên bác-sĩ coi nhà thương Phủ-lý đã bắt đầu tiêm thuốc đề phòng bịnh nguy hiểm lắm.

Ai chưa được tiêm thứ thuốc nầy nên đến nhà thương tiêm ngay. Hôm nay tiêm cho các công chức và ngày mai 1er Octobre tiêm ở các làng trong Chi-nê, cùng nhiều nơi trong hạt Hà-nam.

tiếp theo trương sáu

HẠT CƠM CỦA ANH CHỊ EM BỊ NẠN

Hiện nay Uỷ - ban cứu-tế đã nhận đặng 25.849$81

Cộng chung tất cả các số đã gởi về cho Uỷ-ban cứu-tế đến nay đã đặng 25.849$81, trong ấy có các số sau nầy :

Các sở trước	10.249$26
Région Saigon-Cholon	377.70
Mutuelle Hindoue Cochinchine	50.00
M. HOOG Consul général Grande Bretagne	50.00
Administrateur Vinh long (soirée Gala)	92.00
Association p. construcitoon maison repos Dalat	20.00
Personnel Caisse centrale Crédit-agricole	20.50
M. Nguyen van Nhieu (remis par M. le Gouverneur)	500.00
Amas de Choloo.	100.00
Comité cochinchinois de Secours aux victimes des Calamités publiques	8.000.00
M. le Gouverneur général Brévié	250.00
Ouvriers Tapissiers « Au Dragon d'Or »	6.40
Personnel Annamite et Chinois de la maison « L. BERTHIET »	42.00
M. MARIANI, Président de la Ch. d'Agriculture	25.00
Receveur P. T. T.	175.60
M. Nguyên kim Muôn (Gladinh)	30.00
M. Nguyên van Nam (Gladinh)	20.00
Pharmacie Tê nhon Duong	3.00
M. Huynh van Hau. P. T. T. Phuoqhiêp	15 25
M. Ng. hưu Tinh, Chánh hiệp	5.00
Lê minh Nguyên Cholon Inconau iremis par M. Cua)	2.00
	100.00
Personnel annamite Sté Frezor	16.00
Liste de M. Dang tan Muon	9.80
Société des Courses de Saigon	2.555.30
Chambre de Commerce de Saigon	3.000.00
Les dignitaires du Sacerdoce caodaique et service de Charité de Tayninh	50.00
MM. Phạm cong Tac de Tayninh	5.00
Bussiére	5.00
Merle	5.00
Wirth	5.00
Negretti	5.00
Favet	5.00
Lachamp	5.00
Pompiers de Saigon	50.00
Cộng...	25.849.81

Ngoài ra trong ngày chúa nhựt 26 Septembre anh em Hướng-đạo sinh có quyên đặng các món đồ sau nầy.

88 bao gạo
78 bao không đã đựng gạo
17 chiếc quần áo
1 bao thuốc uống

Thơ tin

Cùng ông Nguyễn-hữu-Thuần

Cô-lao-mây

Chúng tôi vừa mới tiếp được thơ ông gởi đến, thiệt chúng tôi lấy làm kính phục tâm lòng nhiệt-thành của ông đối với đồng-bào bị lụt.

Tức thì chúng tôi đã thân hành đến thương - thuyết với Ủy-ban cứu-tế nạn dân. Ủy-ban trung - ương nói rằng đã có gởi nhiều listes và carnets cho các hạt rồi, có lẽ các quan chủ-tỉnh cùng đã giao vé cho các quan chủ-quận.

Vậy nếu ông có tư - tâm muốn giúp cho đồng-bào bị lụt, thì xin ông hãy do nơi quan chủ-quận hay quan chủ-tỉnh của mình, lảnh listes và carnets đem về đi quyên thì tiện hơn.

L. T. T. V.

Thành lập việc lầm chùa riêng cho Ni-Lưu

Vào khoản tháng Juin 1935, ngày 27, tháng 5, năm Ất-hợi, phóng-sự viên của báo LỤC-TỈNH TÂN-VĂN, đến phỏng - vấn tôi về ý-kiến lập chùa riêng cho Ni-Lưu. Sau khi tôi và viên phóng-sự đàm ra mất quan chủ-quận Batri là M. Nguyễn-văn-Tử, chuyện vấn hàn-huyên sau bàn qua câu chuyện ấy, thì quan chủ-quận ngài rất hoan nghinh và tỏ lời tán trợ.

Chúng tôi thấy quan chủ-quận ngài là người đạo Thiên-chúa mà ngài hoan nghinh một cách vui vẻ như thế cho nên chúng tôi rất khâm - phục cái đức tánh khoan hồng của ngài, tiện vấn muốn quyết định thì - hành việc ấy cho cấp tiện.

Khốn vì thời-gian dưa dầy hoàn cảnh đảo điên, vả chăng việc ấy là một việc vì-đại, cho nên tuy chúng tôi hữu tâm vì Phật-pháp như thế song chưa có thể xướng xuất được, vì vậy nên việc ấy đành phải ngưng trợ, thế chẳng qua chúng tôi tạm định trong một thời gian bất định, rồi cũng lo tiến hành mục-đích ấy.

Hồng đào lại thấy báo Viên-Âm số 17 về mục ý kiến phụ nữ, có đăng một bức thơ dài, xin hỏi chị em Ni-Lưu, của cô Thích-Nữ Diệu Tịnh đáng. Mục đích trong bài ấy tuy là tỏ lời khóc than cầu khẩn về sự lập Ni tự, nhưng có hàm cái ý nghĩa mỉa mai về lý-năng thuyết bài năng người lời lẽ trong bài ấy công nhận thì tôi cũng công nhận vậy, nhưng đối với tăng giả in tuồng không được lễ pháp lắm. Trong khi báo *Lục-tỉnh-tân-văn*

(tiếp theo trương sáu)

CHIỀU THỨ BẢY TẠI DINH ĐỐC LÝ THÀNH-PHỐ

Buổi tiệc có khiêu vủ của « Cercle Indochinois »

Người đến ghi tên dự quá đông, làm không đủ chỗ phải từ chối có 50, 60 quan khách

Hôm chiều thứ bảy « Cercle Indochinois », như chúng tôi đã nói có lễ-chức tại dinh Đốc-lý thành-phố một buổi tiệc có khiêu-vủ đề đặng kết quả rất tốt đẹp.

Theo một người biết rõ công việc tổ - chức nói lại gắng : số quan khách đến ghi tên xin dự rất đông đến không còn chỗ phải từ chối tới 50, 60 quan khách. Số người dự tiệc hôm ấy có đến 450.

Cái kì-quả rỡ ràng ấy giúp cho Cercle Indochinois đạt đặng 2 mục đích rất vẻ vang : thứ nhứt là giúp anh chị em bị nạn lụt, thứ nhì là Cercle Indochinois chiếm đặng một địa vị rất vững vàng đối với nhân tâm xứ nầy, và giúp cho những tiếng Pháp - Nam thân thiện, hai giòng dân cùng hiệp nhau không còn là ai có thể nói là ảo tưởng nữa đặng.

Dưới cái biểu hiệu bằng hữu như hội Cercle Indochinois đã tự đặt mình theo ý - nghĩa ấy, hơn 400 người người Đông-pháp cùng nhau hi lạ vui vầy quanh các bàn dưới quyền chủ - tọa của quan Thống-đốc Nam-kỳ.

Buổi tiệc hôm ấy do nhà hàng Majestic lảnh đọn.

Chưng tiệc vừa xong, lúc uống cà-phê ông Hérisson Hội-trưởng Cercle Indochinois có đọc một bài diễn-văn rất có ý nghĩa như sau đây. Thưa quan Thống - đốc.

Nhơn danh ban-trị-sự hội Cercle Indoch nois, tôi xin cảm ơn ngài có lòng chiếu cố đến dự buổi tiệc chiều hôm nay giữa chúng tôi, đó là một bằng chứng tỏ rằng ngài rất có cảm tình với nhóm của chúng tôi vậy.

Tôi tin tỏ lòng biết ơn của chúng tôi

Những sự cảm ơn thành thật ấy của chúng tôi cũng trân trọng đến quan Thống-soái Mouchet dầu vắng mặt ở Saigon cũng vẫn lòng muốn đến ; và quan Thủy sư Đề-đốc Petit và ông Đốc lý của chúng ta, ông Mazet và tất cả nhà thân-hảo ở Saigon đã có đến dự buổi tiệc chiều nay

Các Bà
Các cô
Các ông,

Đây là lần thứ ba chúng ta nhóm họp nhau để tỏ tình thân-thiện và phát-triển nghĩa thâm-giao trong tình bằng hữu giữa Pháp — Nam, tình bằng hữu ấy các ngài dự biết lan rộng đến tất cả người Trunghoa ở Namkỳ kia nữa.

Bằng-hữu ! Tiếng ấy biểu tỏ cái thâm-tình của người với tôi kẻ cận chung quanh, tiếng ấy hàm súc biết bao nhiêu sự phong phú của tư-tưởng chúng ta nên ghi nhớ nó làm mục-đích.

Công việc của Cercle chúng ta sẽ là sự kêu gọi thiết tha khẩn cấp cho tình hằng-hữu giữa người ở Đông-pháp

Việc làm của chúng ta sẽ luôn luôn tiến tới để thiệt hành và kêu gọi tinh-thần hiệp-nhứt, là cái ý muốn hiệp - nhứt của tất cả thượng-lưu đang sống ở Đông-Pháp.

Bởi chúng ta có cái cảm tình rất nồng nàn mà tự đây chúng ta phải liên hiệp nhau hết sức lực không phân biệt chủng-tộc xứ sở để làm cho Đông-Pháp trở nên một quốc-gia vĩ-đại.

- Đông-Pháp hiệp nhứt « Union Indochinoise) không còn là một biểu-thị về địa-dư và cai-trị nữa : chính đó là một thật-sự mà chúng ta cảm thấy vẫn sống mãi mà chúng ta muốn cho nó thêm mạnh mẽ.

Lịch-sử nước Pháp kia há không phải là một cái gương đó sao ?.

Các ngài, chính không khi nào có ai hỏi các ngài vì sự bí mật gì, vì sự lo lắng gì mà người miền Nam với liếng Langue d'oc, và người ở miền Méditerranée lại có thể nào lập một sự kết liên đâm thắm với người Breton đất địa toàn đá sỏi, với người Flamand thời tiết sương mù liên miên, mà phong - tục lại gần giọ ?

Làm sao nước Pháp đã thiệt-hành đặng việc làm là lùng có thể điều hòa mà không thù-tiêu phá hoại, những khuynh hướng trái-nghịch với nhau từ gốc cư đụng chơm nhau mãi ?

Chính Michelet đã thấy rằng nước Pháp ở trong những hiện tình tự nhiên về địa dư riêng của nó do sức muốn rất bền chắc của con chúa.

Nước Pháp đã làm xong : Đông Pháp đang làm !

Do những sự lộn xộn rất rắc rối trong các xứ ở Đông - Pháp bây giờ hiện ra một vẻ muốn hòng. Và chính với một đều hiểu đầy hi vọng, có sự tự hào tin tưởng vào buổi tương lai, thì chúng ta sẽ cùng hay hàng Nga đương lo tổ-chức cuộc liên-hiệp 3 nước là Nga, Pháp và Tàu, đặng chống cự với những phái độc-tài ở Âu với Á : lại còn có Anh và Mỹ giúp thêm về mặt tinh-thần là khác.

Quân Tàu thắng luôn ở miền Thượng-Hải

Ở miệt Thượng-hải quân Nhựt sắp đặt chiến lược nhiều cách vào

(Coi tiếp trương sáu)

THỜI CUỘC THẾ-GIỚI

Trung Nhựt chiến tranh

PHÁP VỚI TÀU sẽ ký tờ hiệp-ước

Ấn-độ cùng tẩy chay Nhựt bổn. — Mân-Châu sanh loạn — Báo - giới Đức ngợi khen lòng can đảm của Tàu. — Nhựt quyết đánh Tàu tới cùng. — Nga, Pháp, Hoa liên hiệp.— Quân Tàu thắng luôn ở miền Thượng-Hải. Quân Nhựt lại thắng ở miền Sơn-Tây.

Pháp với Tàu sẽ ký tờ Hiệp - ước

Hiện nay hai chánh-phủ Pháp với Tàu đương tính tới về việc hai bên thương-thuyết với nhau sẽ ký một tờ Hiệp-ước - bất xâm phạm - tờ hiệp ước nầy cũng như tờ hiệp-ước của Tàu với Nga mới vừa ký rồi hôm trước đó vậy.

Sử - thần Tàu ở Pháp đương lo thương thuyết rất sốt sắn với chánh-phủ Pháp.

Còn Sứ-thần Pháp ở Namkinh thì cũng đương thương thuyết với Chánh-phủ Tàu.

Ấn - độ cùng tẩy chay Nhựt - bổn

Mới có tin điện ở Bombay cho hay rằng : Hiện nay có ông Pandit Mehru là lảnh-tụ của đảng quốc-gia bên Ấn-độ đã đứng ra hô hào cổ động và khuyến các đảng-viên cùng hiệu đồng tình với nhau cổ động cho hết thảy toàn thể quốc dân Ấn-độ phải cùng tâm hiệp ý giúp Tàu mà tẩy chay hàng hóa Nhựt-bổn, vì tội Nhựt cho máy bay ném bom xuống tàn sát dân Tàu mấy ngày không có phòng thủ.

Bởi vậy cho nên, từ hôm thứ sáu toàn rồi tới nay, cái phong rào tẩy chay hàng - hóa Nhựt đã sôi nổi ở Ấn-độ rất kịch liệt.

Mân - châu đã nổi loạn

Cuộc phản loạn ở Mân-châu đã nổi dậy lung tung, càng ngày càng trần lang ra mãi ; làm cho Chánh-phủ Nhựt phải sai 60 ngàn quân Mân-châu với binh Nhựt đi chinh cho an.

Báo-giới Đức khen ngợi lòng can đảm của quân Tàu

Báo-giới Đức có đăng nhiều bài tỏ ý khen ngợi cái lòng can đảm và cái tài đánh giặc của tướng-sĩ Tàu, họ nói ngày nay quân Tàu nhờ có lòng can đảm và biết cách đánh giặc nên quân Nhựt rất khó mà thắng cho trọn được.

Nhựt quyết đánh Tàu cho tới cùng

Nhà quân-giới Nhựt có tuyên bố rằng bất luận là cuộc thương-thuyết của một cường-quốc nào Nhựt sẽ bất hết. Vì chánh - phủ Nhựt quyết gởi binh qua Tàu luôn luôn, đánh hoài cho tới chừng nào Tàu chịu thua, chịu bỏ cái thuyết bài Nhựt là họ mới thôi.

Nga, Pháp, Hoa liên hiệp

Lại có tin điện ở Đôngkinh cho hay rằng : Nga đương lo tổ-chức cuộc liên-hiệp 3 nước là Nga, Pháp và Tàu, đặng chống cự với những phái độc-tài ở Âu với Á : lại còn có Anh và Mỹ giúp thêm về mặt tinh-thần là khác.

Quân Tàu thắng luôn ở miền Thượng-Hải

Ở miệt Thượng-hải quân Nhựt sắp đặt chiến lược nhiều cách vào

(Coi tiếp trương sáu)

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan,—cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã-trưởng

Hàng tốt, — Giá re.

Etude de Maitre M. EMILE

Avocat à la Cour d'Appel de Saigon, en résidence à Soctrang (Cochinchine)

Vente sur saisie-immobilière

au plus offrant et dernier enchérisseur

En l'audience des Criées du Tribunal de première instance de Soctrang séant au Palais de Justice de la dite ville

DE TROIS PARCELLES DE TERRE

en nature de rizière et de jardin

sises au village de Ké-sach, canton de Dinh-khanh, province de Soctrang

L'ADJUDICATION AURA LIEU

Le Mercredi 3 Novembre 1937

A 7 h. 30 du matin

Procédure

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra :

Qu'aux requête, poursuite et diligence du sieur S.R.M.M.A. Annamalecchettiar, prêteur d'argent, demeurant à Soctrang-ville, ayant pour conseil Me M. Emile, avocat à la cour en résidence à Soctrang.

Et suivant procès-verbal de Me Lê-van-Sinh, huissier à Soctrang, en date du 22 Juin 1937, visé, enregistré à Soctrang le 23 du même mois, volume 6, folio 68, case 5, et transcrit au bureau des hypothèques de Cantho le 5 Juillet 1937, volume 61, N° 31, il a été procédé à la saisie réelle des immeubles ci-après désignés sur les nommés Kiêm-Ken, Kiêm-Pen et inscrits au nom de leur feu père Kiêm-nos, demeurant à Ké-sach (Soctrang).

Que les formalités de publication du cahier des charges ont été remplies en l'audience des saisies-immobilières du Tribunal de première instance de Soctrang du 25 Août 1937, et à l'audience du 8 Septembre 1937 le Tribunal a fixé à l'adjudication des immeubles saisis (à l'exception du quatrième lot, distrait provisoirement de la vente) au Mercredi 3 Novembre 1937 ;

Qu'en conséquence et sur les poursuites du sieur S.R.M.M.A. Annamalechettiar, il sera procédé le Mercredi Trois Novembre mil neuf cent trente sept (3 Novembre 1937) à sept heures et demie du matin, à l'audience des criées du Tribunal de première instance de Soctrang, séant au Palais de Justice de la dite ville, à la vente aux enchères publiques au plus offrant et dernier enchérisseur des immeubles dont la désignation suit :

Désignation des biens à vendre :

Premier lot :

1° Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de sept hectares, cinquante ares (7ha. 50a. 00c.) sise au village de Ké-Sach (Soctrang) inscrite au nom de Kiem-Ken au diabô dudit village sous les numéros 1029 de l'année 1921 et 816 224 du plan, 1ère feuille et bornée : au Nord par lots 212, 213 et 214, au Sud par lot 224, à l'Est par lot 223 et à l'Ouest par lot 225 ;

Deuxième lot :

2° — Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de onze hectares, cinquante ares (11ha. 50a. 00ca) sise au village de Ké-Sach (Soctrang) inscrite au nom de Kiem-Pen, au diabô dudit village, sous les numéros : 751 de l'année 1900, 544 de 1921 et sous le numéro 228 du plan, 1ère feuille et bornée : au nord par lots 222, 221 et 220, au Sud par lot 253, à l'Est par lots 220, 227 et à l'Ouest par lots 222, 229 ;

Troisième lot :

3° Une parcelle de terre d'une contenance approximative de onze hectares, cinquante ares (11 ha. 50 a. 00 c.) dont 9 ha. 50 a. 00 c. en nature de rizière, 0 ha. 30 de terrain d'habitation et 1 ha. 70 a. 00 c. de jardin, sise au village de Ké-sach (Soctrang) inscrite au nom de Kiêm-Ros au dia-bô dudit village sous les Nos 1171 de l'année 1900, 913 de 1921 et sous le numéro 227 du plan, 1ère feuille et bornée : au nord par lot 229, au sud par lots 253, 14, à l'est par lot 36 et à l'ouest par lot 228 ;

Quatrième lot :

Distrait provisoirement de la vente.

Mise à prix :

Outre les charges, clauses et conditions insérées au cahier des charges dressé par Me M. Emile, avocat à la Cour d'appel, résidant à Soctrang - ville, les enchères seront reçues sur la mise à prix ci-dessous fixée par le créancier poursuivant :

Pour le premier lot..... 80$00

Pour le deuxième lot..... 150.00

Pour le troisième lot..... 150.00

Ces lots seront vendus séparément et ne seront pas susceptibles de réunions.

Purge

Il est, en outre, déclaré conformément aux dispositions de l'article 696 du Code de Procédure Civile que tous ceux du Chef desquels il pourrait être pris inscription d'hypothèques légales sur les immeubles saisis devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication à intervenir.

Fait et rédigé à Soctrang, le 25 Septembre 1937.

L'avocat,
Signé : M. EMILE

Enregistré à Soctrang le vingt sept Septembre 1937, volume 2, folio 66 case 19.
Reçu : quatre pinot dix cents.
Le Receveur de l'Enregistrement.
Signé : Guglielmi

Pour tous renseignements prière s'adresser : 1° Au Greffe du Tribunal de première instance de Soctrang où est déposé le cahier des charges. 2° A l'Etude de Me M. Emile, Avocat à la Cour d'Appel en résidence à Soctrang.

Lời rao

Cho Quí Khách đặng hay đến ngày thứ tư 3 Novembre 1937 nhằm ngày mùng một tháng Mười Annam, năm Đinh - Sửu, lối 7 giờ rưỡi ban mai, tại Toà Sơ Sétrăng nơi phòng phát mãi điền thổ sẽ giáo giải bán ba sở đất tọa lại tại làng Ké-Sách (Soctrang) của tên Kiêm-Ken, Kiêm-Pen và cha chúng nó là Kiêm-Rôs đứng bộ, do theo lời nài xin của S.R.M.M.A. ANNAMALECHETTIAR ở Soctrang, xin thi hành ba sở đất nói dây chia ra làm ba lô và ra giá như sau dây :

Lô thứ nhứt	*80$00*
Lô thứ nhì	*150$00*
Lô thứ ba	*150$00*

Những lô đất nầy bán riêng từ lô chơ chẳng có nhập chung lại.

Làm tại Soctrang ngày 28 Sept 1937.

Quan Trang sư
Ký tên : M. EMILE

Ai muốn rõ thêm thể lệ về cuộc phát mãi nầy xin do nơi : 1.— Phòng văn quan Biện Lý toà sơ Soctrang là nơi có đủ giấy tờ và 2.— Phòng văn quan Trạng-sư M. Emile tại Soctrang

+ DOCTEUR QUAN +

Ancien INTERNE LAUREAT de l'Hôpital Foch de Paris
Ancien CHEF de L'INSTITUTO de DERMOPUNCTURA de Barcelone (Espagne)

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)

Trị đủ các chứng bịnh — Chuyên trị phong tê nhức mỏi, bịnh thuộc về đường tiểu tiện (thận, buyết trắng vân-vân... Chiếu điện đứng chữa bịnh và khán bịnh, có kiến hiệu vì. Thử nước oc, đàm, máu, nước tiểu vân vân...

213 CATINAT (1er étage-Escalier B) gần Thương-thơ, ngay vườn con nit.

Khán bịnh từ 8 đến 12 giờ; từ 3 tới 7 giờ.

Giây thép nói : 21.816

ECOLE MIXTE

« Nguyễn-thị-Tiền »

Quai de la Marne — Saigon

Bổn trường tôi có mở thêm một cảnh trường nữa. Trường ấy từ lớp Enfantin đến lớp thi Certificat d'Etudes primaires.

Bổn trường có lãnh Nam và Nữ học-sanh, âu ở tại trường. nữ học-sanh từ 6 tuổi đến 20 tuổi, nam học-sanh từ 5 tuổi tới 15 tuổi; từ 10 tuổi sắp xuống có người lo tắm rửa mỗi ngày. Về phía nữ học-sanh có dạy thêu thùa, làm bánh, mứt theo Nữ-công. Có công-giáo ở luôn tại trường đồng nom học trò.

Madame NGUYỄN-THỊ-TIỀN,
Directrice de l'Ecole Mixte.

MUỐN BÁN

600 m2 trên Nom-thuốc, có Garage nhà, giếng nước.— Trong miếng đất có trồng cây.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM để chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc bánh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có ba thân hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL nầy chữa ngay ở mau và ở các nơi bệnh chứng-bịnh thường có-gặp thời kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tì vị, thuốc nầy là một thứ thuốc trắc hiệu, có các tay thầy thuốc chuyên môn chứng thực và tán-dương hiệu.

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại
LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE
số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hãng bào-chế tại ở thuốc-địa

Mua hột xoàn mới Quân-chúa đặng tin cậy khỏi lo chất nước đổi màu có giấy bảo kiết 15 năm.

Bốn chục năm danh tiếng

Đồ kiêm thời đi mua hiệu QUỐC-THOẠI

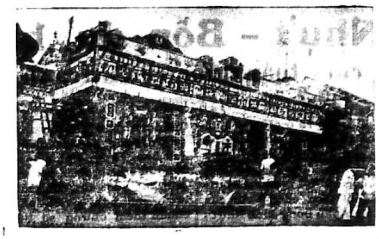

Đời văn minh các công nghệ đều tấn bộ, tiếng hoá. Bổn hiệu chẳng nệ tốn hao, muốn cho được vừa lòng qui ông, quí bà trong khi hữu sự, nên mới chế ra một cái ĐẠI LONG-XA tân thời, điểm mạ làm bằng vàng bạc xem rất huê-mỹ dùng để đi mua khỏi mở, còn đồ mộc, chỉ, chạm thếp vàng xuất sắc từ bốn mươi năm nay danh tiếng khắp cả Namkỳ đều biết

Kính cáo,
QUỐC-THOẠI
Trại âm công.
Số 191 đường Cây-Mai số 191 — CHOLON ville.

= SPORT =

Thuốc vấn tại đây có mùi thơm của thuốc bên Tây

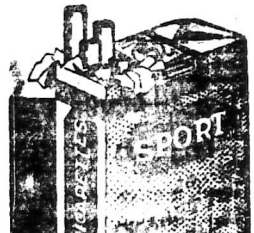

Ngon hơn thuốc của các ngài thường hút

5 *xu một gói 20 điếu*

Lundi 4-10-37.— **TIỂU-THUYẾT— số 696**

江 湖 劍 俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sát: dịch thuật.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI TÁM

Lập thiên-kiều tiễu-bỉ-tánh bị hại, Bần độc-trảng riêu-phỉ-đài tế thân.

(Tiếp theo)

hoặc ra ngoài thành, đi cũng hết mấy nơi đồng bái rẫy quê, lội theo với kẻ làm ruộng lập vườn hoặc cùng người đốn củi, để chuyện trò mà chơi cho biết những nhơn-tình và phong tục.

Các quan thủ thành đều nhìn biết ngài là Bốc tuấn-Phủ, mỗi lần họ thấy ngài ra khỏi thành mà đi đều một mình thì tức khắc họ chạy vào bộ-viện mà báo cho chúng tôi hay. Tức thì chúng tôi dắc người đi đón rước ngài về, nhưng lại bị ngài quở mắng luôn ; vì ngài không muốn cho ai đưa rước chi cả.

Một hôm ngài nói với kẻ tả hữu rằng : « Năm nay đến tiết Trung-Thu, phải kiếm chỗ nào cho được thanh-tịnh và nhà khiết để thưởng trăng chơi cho vui. »

Kẻ tả-hữu đều nói có mấy cảnh chùa như : Thượng-lâm-tự, Khai-phước-tự và Diệu-cao phong mấy chỗ đều là nơi thanh-tịnh cao khiết hơn hết.

Ngài nghe nói rồi làm thinh, không nghe ngài khen chê gì hết.

Qua đến ngày 14, trời vừa xế qua, lại có quan thủ thành ở phía bắc-môn vào báo cáo ở nơi Bộ-viện, thì chúng tôi mới hay Đại-Soái lại ra khỏi bắc môn mà đi một mình nữa. Nhơn vì chúng tôi đã ghe phen đem dân - phu kiệu - mà đi đón rước Ngài, thì thường bị Ngài quở mắng nặng nề ; cho nên phen nầy tuy quan thủ thành báo cáo thì hay vậy đó thôi, chớ chúng tôi cũng không dám đi đón rước Ngài về như mấy lần trước.

Trời đã hoàng-hôn rồi mà chưa thấy Đại-Soái trở về, nên chúng tôi phải đi ra ngoài thành mà tìm kiếm. Ai ngờ lại tìm cho tới hết canh một mà cũng không tìm cho ra tâm dạng ; chừng ấy người trong cả viện thảy đều lo sợ, song chẳng dám nói lậu ra cho ai hay, e chúng biết tin quan Tuần-Phủ đi mất, rồi sanh loạn ra chăng. Thái - thái dặn đò không cho nói cho người ngoài hay cái tin ấy, bất luận là người nào.

Đến tiết Trung-thu, nếu có quan viên nào đến bái hạ, thì cứ nói Đại-Soái có bịnh không ra khách được, rồi lén sai người đi cùng hết bốn phía mà dọ dẫm kim tìm.

Trọn một ngày hôm qua nữa thì lá một ngày một đem rồi mà tìm cũng không ra tin tức chi hết.

Tối nhơn nghĩ vì đại-soái tôi với lão Hòa-thượng chủ-trì nơi Hồng-liên-Tự có ý tương đắc với nhau, mà đã mấy phen rước lão không đến, hoặc là Đại-Soái tôi nhơn gặp lúc hứng, vui chơn đi tìm lão Hòa-Thượng ấy đặng có đàm luận mà chơi chăng? Bởi nghĩ vậy nên tôi mới dắc 8 tên đồng-sĩ, do theo ngả nầy mà đ ; không dè mà gặp lão-huynh tại đây. thiệt là may cho tôi quá. »

Bốc-phủ-Đài là một đng quan rất tốt, thanh - liêm cang chánh it ai sánh kịp. Bởi vậy cho nên, nay người bị nạn không trách gì là thầy tôi phải vội vàng sai tôi đi cứu ngài cũng phải. Có đều là những lũ sái trọc ở trong chùa Hồng - liên mà dám làm những điều tàn ác không trời không đất đó một là chúng nó ỷ chỗ chùa ấy trước sau và hai bên tả hữu đều không có nhà cửa ai ở gần đó hết ; bất luận là việc gì ở trong chùa, thì có bọn nó biết được với nhau mà thôi chớ không hề nói lậu ra cho ai ở ngoài biết được.

(Còn nữa)

TẬP « SƯ-PHẠM HỌC-KHOA »

XUẤT BẢN MỖI THÁNG MỘT KỲ

Giá đồng niên tập S. P. H. K. (Cả phần thầy giáo)... ... ... 5$00

Những vị giáo-sư và viên quan Annam nào thâu nhận giùm gởi cho bổn-quán, những sổ bạc mua báo ấy thì bổn-quán sẽ tính cho một phần huê-hồng 5 %.

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et
L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt? Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ?

VẬY XIN QUÝ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH thứ hạng Bào chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mau-mắn và vui-vẻ

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì nhằm tới sẽ lãnh hàng tại nhà, giá thuốc tính như mười phần lại không tính tiền chuyên chở nơi.

NGƯỜI DÂN VIỆT-NAM BIẾT NGHĨA-VỤ

Phải quyên giúp quỹ làm lễ kỷ-niệm nhà đại văn hào J. B. P. Trương-vĩnh-Ký

Đã nhiều lần các báo đều có nói đến nhà văn hào, mà sự nghiệp của ngài đến nay vẫn còn và giúp ích rất nhiều cho sự tiến hóa của dân chúng.

Vậy chúng ta hãy ráng giúp và cổ động cho cuộc lễ kỷ niệm đặng cử hành một cách long trọng cho xứng đáng với những công-nghiệp vĩ-đại của nhà đại văn hào.

Hãy gởi tiền đến các nhà báo nhờ chuyển giao. Sau mỗi khi nhận đặng tiền các báo đều đăng phương danh các nhà hảo hiệp. Gắng lên anh chị em đồng bào!

Cho mướn máy đánh chữ, đủ thứ hiệu máy

CHUYÊN-MÔN

Sửa máy đánh chữ, porte plume réservoir, đồng - hồ, và compteur kilométrique.

Làm biểu hiệu các hội, tuisgnes.

Bán quan bài, Hội-tế các làng

Đại-Lý:

Bán máy đánh chữ hiệu HERMES BABY, chữ tây giá 85$00, chữ tây và quốc-ngữ 95$00. — Bán máy chữa bịnh ho lao phổi, chữa lấy một mình, rất dễ tiện. — Bán xe máy nhiều hiệu tối tân. — Bán sỉ và bán lẻ. — Khắc con dấu, mộ-bia, cẩn-thạch. — Khắc hình bằng ốc sa-cừ, vỏ đồng, vỏ đá

ĐỖ-NHƯ-LIÊN.

91 et 110, Rue d'Espagne, Saigon

Téléphone: 21.876

CHUYỆN NGẮN

Văn-sĩ góc tư mùa

hay là

Thầy "đít cua"

Tặng các ông thương hay ăn cắp văn

Phạm-hoàng-Sơn

Chắc các ngài cũng hiểu như tôi rằng: văn-sĩ là danh từ để đặt vào cho những người sản-xuất được những áng văn tuyệt-tác, những thi thơ, ca trù xuất-sắc, được công chúng ca tụng hoan-nghênh.

Làm một nhà văn-sĩ, ít nữa phải miêu-tả được những tư-tưởng xát-thực, những cảnh thực-hiện, đến những cảnh vô hình, để cho ai đọc đến, dường như đứng trước cái cảnh ấy. Muốn cho người đọc dẫn văn của mình được cảm hứng, được mê-ly, nhà văn-sĩ phải bóp đầu, nạo óc, quên ngủ bỏ ăn, tìm những lý tưởng cao siêu, câu văn sáng-suốt.

Sau các nhà văn-sĩ ấy có một hạng văn-sĩ nữa, mà mấy nhà trào-phúng cho là văn-sĩ nửa mùa. Những văn sĩ nầy, hoặc thiếu học, hoặc lười biếng chỉ đặt được nửa câu văn thôi. Còn một nửa chỉ đặt bậy viết càng, hoặc ăn cắp văn của một nhà văn sĩ khác. Mấy câu văn ấy thành ra rỗng-tuếch, nhăm nhí.

Nhưng cũng cho là tàm tạm được.

Còn một hạng văn-sĩ thứ ba của tôi đem nói với các ngài đây là hạng văn-sĩ « góc tư mùa, nghĩa là: văn sĩ không năng được một cái văn nào, mà chỉ toàn là ăn cắp văn của người khác thôi.

Có lẽ các ngài cũng như tôi, thường hay gặp những anh học hành lỡ dở, mà nơi miệng tu ra những tiếng phồ-thông cốt để làm cho câu văn của mình được kêu để lóc người ta, mà trái lại mấy anh ấy không biết cái nghĩa của nó. Thế mà anh ấy lấy làm sung sướng lắm; nhưng chỉ làm cho người ngồi nghe phải tức ấm-ách tựa hồ như mấy anh nghiện rượu, uống phải thứ rượu lạt.

Thưa các ngài! Tôi không dám chỉ-trích hoặc nhạo-báng ai bằng một cách xa-xôi; tôi chỉ nói chuyện anh Méo của tôi cho các ngài nghe chơi. Nếu ngài nào đọc rồi, xin đừng mách cùng anh Méo, mà làm cho chúng tôi mất niềm hòa-ái.

Anh Méo là con của một nhà đủ ăn; cha mẹ anh cho anh đi học tới lớp dự-bị, nghĩa là: vừa biết đọc, biết viết, và biết bốn phép toán thì bắt anh ở nhà. Rồi từ đấy anh cứ nằm nhà và xem tiểu-thuyết để giải-trí. Nhiều khi những tiểu-thuyết ấy làm cho tâm hồn anh phải bồng-bột, ngây-ngất say sưa, rồi bỗng anh muốn làm một nhà văn-sĩ.

Đã không viết nổi một câu văn cho trôi chảy, anh tài nào mà viết nổi một bài văn.

Khi kia, anh đi dự đám cưới của một người anh họ của anh, anh thấy một vị hội-đồng, đọc một bài diễn văn hay hay; sau khi vừa dứt tiếng, khách dự tiệc vỗ tay như pháo nổ. Tâm-hồn anh lúc nầy khoái hoạt lắm, anh mới kính cẩn lại xin ông hội-đồng cái bài ấy, đem về anh chép, anh đọc.

Rồng rã gần hai năm trường, anh góp được gần một trăm bài « đít-cua ». Thế rồi anh hi-vọng một ngày kia anh sẽ đọc được « đít-cua »

Hôm nọ người bạn cùng xóm với anh cưới vợ. Suốt hai ngày anh xốc đống « đít cua » của anh để ăn trộm văn.

Viết, xé, rồi viết, rồi xé, anh quên ăn, bỏ ngủ, thức suốt đêm, anh ăn cắp và chép ra được một bài « đít cua » dặt gần 6 trương giấy lớn.

Anh rất nôn nao vì sẽ đem cái tài — tài ăn cắp văn của anh ra để cho mọi người khen ngợi, ca tụng, mà anh không hiểu ý-nghĩa đọc một bài diễn-văn là quái gì. Anh sẽ làm cho mọi người trong chốn quê mùa mộc-mạc phải ngạc nhiên vì sản xuất được một nhà văn-sĩ.

Lúc lễ tân hôn, anh xin phép hai họ, kín cẩn bước ra đọc « đít cua ». Tay lẩy bẩy như thằng-lằn, đứt đuôi chơn rung như chuột mắc mưa, vừa đọc vừa nghẹn như một cục đàm chận nơi cổ khạc chẳng ra, nuốt chẳng vào. Nhưng trót lỡ rồi nên anh gắng và đọc.

Đâu biết rằng gia-đình

Coi tiếp trương nam

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn 250.000 đồng bạc

Sáng lập năm 1927

Hội quán: 54-56, đường Pellerin, Saigon

R. C. Saigon n° 61

Dây thép: CREDITANA-SAIGON

Dây thép nói: SAIGON — 21.826

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bà tánh, tiền gởi sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sáu tháng tính một lần và nhập vô vốn mà sanh lời nữa. Tiền nầy muốn rút ra chừng nào cũng được.

— Công-ty cho vay thế chứng về Quốc trái Đông-Pháp, về Quốc trái Crédit National và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại Pháp hay là Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

— Công ty cũng nhận lãnh gởi cho bạn hàng và lãnh tiền lời những về quốc-trái và nhận đổi số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

Phòng-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền để cho bà tánh mượn đóng. Xin quí vị hễ đến hội quán hay là viết thơ mua hỏi cách thức mượn hộp Tiết kiệm ấy.

(Vì không chuyên khoa, xin lỗi thảm bổn Hội)

TẠP CHÍ CỦA BỔN HỘI: LÀ LỆ VÀNG CHO XỨ SỞ MÌNH

BẢN TRỊ SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN:

Chánh hội trưởng: HUỲNH ĐÌNH KHIÊM, (nay ngài đã từ lộc).

Phó hội trưởng: M. TRẦN-TRỊNH-TRẠCH, (được bầu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)

Tội vấn: Dr MIALLE de LANGIBAUDIERE.

" M. Docteur LÊ PHÁT-ÂN.

" M. LƯU-VĂN-LANG.

" Dr NGUYỄN-VĂN-THỊNH.

" Dr TRẦN-VĂN-ĐÔN.

" Dr TRẦN-NHỰT-LÂN.

" Mme TRỊNH-ĐÌNH-THẢO.

" NGUYỄN THANH-LIÊM

BẢN TRỊ SỰ VÀ QUẢN LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG TẤN-VỊ.

Quản lý tổng sự: M. NGUYỄN TẤN VĂN.

Hội viên: M. BÙI QUANG-CHI,

" M. ĐẶNG-VĂN-ĐẢN,

" M. J. S. NG-TRUNG-VINH.

" M. Alexis THÁI V. LẦN

Thông-tin: M. Paul LÊ VĂN GÔNG.

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗn canh với một chút nước trà, sẽ dặng hiệu nghiệm. đã trở dặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VE LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chỗ trữ: Pharmacie Centrale

J. MUS. 1984 à 201, Rue Catinat, Saigon.

Nhiều người đi chơi trên suối « Gió-xoài » đều khen cách sắp đặt rất trang hoàng của chỗ mới.

Buôn bán mỗi có giá hằng bổi về lại rẻ, chủ tiếp đãi tử tế, bổi phương phép, nhâm lẹ. Có hồ tắm phòng nghỉ các thức ăn uống.

PHARMACIE PRINCIPALE

SOLIRENE

M. HEUMANN

SUCCESSEUR

SAIGON

TỰ-NAM 1865

BA ĐỜI ĐIỀU DÙNG

THỨ THUỐC MIỆU NÀY

CHUYỆN NGẮN

Hoài vọng..!

của Huê-Nghiêm (Thiđức)

Cả đàn lăng lặng, chẳng hoạt động. Tâm đã vì cảnh ủ-ột, buổi chiều tàn dưới bầu không-khí nặng nề, có những mảnh lực thiêng-liêng gợi nàng nhớ lại cái kỷ-niệm mặn-nồng, nàng tự cho-là độc nhứt vô nhị.

Bấm đốt tay, rày đã bảy thu, bảy năm đằng-đẵng, luống biết bao nhiêu lệ thắm sầu lòng bà cuộn về vết thương tình. Những cảnh vật cô ngọn bút ác-nghiệt của Tạo-công chấm tô trước mắt rất rõ rệt như giục thúc nàng có nhớ lại cái thú-vị thần-tiên trẻ trung mà nàng tưởng không hề được hưởng lại, cái hạnh-phúc trong đời nàng chỉ có nhường ấy, nàng cho là ngắn ngủi, chỉ gặp liếng mong cái cảnh khổ đau lòng, bày ha trạo rực sự yêu đương tha-thiết, kết cuộc chỉ sống trong những ngày bực tức.

Với một người nàng đã dày công kén chọn lựa lọc từ lâu rất phù hợp theo lòng sở nguyện của đời nàng, cái hình tình càng rực mà nàng đã muốn sao lặng luôn luôn bên cạnh ủng nàng an-yên, đắc nhau vào cõi đời đầy sự hạnh-phúc ái-tình. Còn người đang yêu ấy nay lại phải rời nàng mà đi chốn phương xa, phải cang nàng lo-ju-tuyệt, ra đi cang nàng tình mình hứa hẹn ngày hội ngộ, tong ra đã bảy thu, để tại cho nàng đêm trông ngày đợi mà càng vẫn bặt tin...

Nàng tưởng khoảng lẻ loi-công mà lão tạo một người nàng có thể thương được, mà phu-hiệm chi cho nàng bắt như đau đau nhớ người suốt canh thâu nàng càng phải đau đớn, mà cái đau đớn này nàng cho là kho giải hơn cái đau ở xát thịt, mà là một vết thương tâm rất là khủng khiếp này chỉ có Long mượn lời ông lương-y ma cứu chữa một mong hết đạng.

Chỉ vì Long mà Tâm đau khổ!... bây giờ không còn chi khác hơn là cái lòng hoài vọng vài vạn cho Long chóng, quay về.... nhưng nào có thấu đến cái luồng công trông chờ, nó xa xăm như đoá hoa trôi trên giòng sông rộng khó mong gì hồi lại như xưa.

Lạnh lùng... Tâm có về mệt nhọc, lắng tay nghe tiếng hát của hàng xóm lẫn với chiếc võng kêu ủ-kịch điệu vào bầu không-gian lặng lẽ, nàng cảm thấy câu ca-du ấy tuy là cũ kỹ mà nó có cái thú vị nào nàng, khiến cho khích phong-thú lên lau thôn thức vì đang mộng bạn!...

Tâm nhớ lại cái thảm-thảy hai mươi sử giao cang long, đến lúc chàng phân tỷ, cắt giây tình-ái cửa đ o tạo, vội vã ra đi tìm theo sự mến tiếc, nhớ nhung, nhưng cái bổn phận buộc ràng, giục thúc để mong thanh lựa muôn ngàn cái dục sắc ở tương-lai. Nàng biết vì quá yêu nàng, Long phải hy-sanh một đời niên-nhiều, tạc leo cang cay cô, vai nhát của lứa tre trang, lạnh lùng với cảnh vợ-tịp, nên Long quyết định tìm phương-kế ngăn-cấp - nghe đề xong ra, hầu đẹp một cang nghiêm phụ nàng, lại dạng cang nàng ác giay tơ thắm, dầu chàng có giam hãm mình vào cảnh đắng cay mưa nàng tuyết sương ở một phương trời xa thẳm!...

Còn nữa

Muốn làm đèn Néon
(thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)

Để quảng-cáo
ban hiện
ở trong phòng
và các đám hỏi
do nơi hàng

STANDARD
NÉON LIGHT

99 bis rue Lagrandière
Téléphone 20428 — SAIGON
Dưng toàn về Hui-kỳ Cô bán kiết
Đã làm cho *Poinsard et Veyret* / *Albert Portier* / *Pharmacie de Dance*

Đêm khuya trăng lồ giò mát mà hè, suối « Gò-xoài » thật là một cảnh thần tiên mơ mộng. Dưng quanh cây cối hoa cỏ bao phủ một cái hồ tắm, nếu ta ngồi gần miệng hồ nông nước, đùng nem trò chuyện với một người tri kỷ thì thật là thú vị vô cùng.

Quí ngài ở Lục-tỉnh lên Saigon chơi
có đi Thủ-Đức ăn Nem, xin mời vào
SUỐI
GÒ-XOÀI
nay đã chỉnh đốn lại thành một
cái « Tiện-cảnh »
NEM CHẢ GIÒ, CHÁO GÀ v.v.

HÃY DÙNG THỨ
SAVON

ConSo

Qui ngài đặt tiệc đải anh em thì không đâu hay hơn ở suối « Gò-Xoài » mới êm tai gió mát thanh khí có bồ tắm, phòng nghỉ và đủ các vật cho qui ngài tiêu khiển. Giá cả rẻ lạ lùng, nên đến hỏi cho biết.

CLINIQUE MÉDICALE
Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone n° 288

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'hôpital St Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Dr-secrétaire créés
par le Ministère de l'Hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tĩnh.
Có mở đủ thứ máu, đàm, nước tiểu, nước ốc, xét vi-trùng bằng kiểu kiểm-vi — Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và chữa bịnh bằng quan tuyết (darsonvalisation, ondes courtes).

Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờm-bã, bịnh đau gân đau xương, bịnh huê-liễu kinh niên.

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y tốt nghiệp trường thuốc
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH:
Sớm mai.. de 7 h. à 10 h.
Chiều ... de 15 h. à 18 h.
39, Route provinciale 15
(Gần gare xe điện) GIADINH

Thiên hạ đồn

Muốn dùng bột Xoàn mới thật tốt nên đến tiệm : Ba-Quan là chỗ mài bột Xoàn mới khéo nhứt.

Mua bột Xoàn mới Ba-Quan được sự tinh cây, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như Xoàn Tây.

Bột xoàn mới Ba-Quan cũ bán tại tiệm Ba-Quan (58) Rue Vannier, Saigon, Chợ-cũ, N° Téléphone 21.476.

BANQUE PUANCAISE DE L'EXTRÊME-ORIENT
(ANCIENNE BANQUE PUANCAISE ET ITALIENNE)
Société anonyme au capital de 125.000.000 de francs
Siège social à PARIS, 96, Boulevard Haussmann
Succursales et Agences dans l'Extrême-Orient
Succursale de SAIGON : Quai de l'Arroyo-Chinois
Agence de CHOLON : Rue de Canton
Agence de HANOI : Rue Paul Bert
Agence de HAIPHONG : Rue Paul Doumer
Agence de TOURANE : Rue Gia-Long
Agence de PNOM-PENH : Rue Ohier
Agence de DJIBOUTI : Rue Clochette
Agence de NOUMÉA : Rue de l'Alma
Agence de PAPEETE : Rue Colvillé
Agence de PONDICHÉRY : Rue Dupleix
Agence de SINGAPOUR : Raffles Place
Agence de BANGKOK : New Road
Agence de HONGKONG : Queen's Road
Agence de SHANGHAI : The Bund
Agence de TIENTSIN : Victoria Road
Agence de YUNNANFOU : Rue de la Poste
Agence de FORT-BAYARD : Rue Principale
Agence de KOUANG-TCHEOU-WAN : Rue Principale
Agence de DALNY : Rue Kitaiskaia
Agence de VLADIVOSTOK : Rue Svetlanskaia
Agence de HARBIN : Rue Kitaiskaia
Agence de MOSCOU : Rue Petrovka
Agence de LONDRES : 26, Abchurch Lane, E. C. 4
Agence de MARSEILLE : 23, Rue Fortia
Agence de LYON : 14, Rue Gasparin
Agence de LILLE : 3, Rue Faidherbe
Agence de BORDEAUX : 2, Rue Vital Carles
Agence de NICE : 2, Rue Halévy
Agence de NEW-YORK : 49, Wall Street
Agence de CHICAGO : 208, South La Salle Street
Agence de SAN-FRANCISCO : 351, California Street
Agence de LA HAVANE : Calle Obispo
Agence de BUENOS-AIRES : Calle Cangallo
Agence de RIO-DE-JANEIRO : Rua Candelaria
Agence de MONTEVIDEO : Calle Cerrito
Agence de VALPARAISO : Calle Prat
Agence de LIMA : Calle Ancha
Agence de MEXICO : Calle San Francisco
Agence de GUATEMALA : Calle Real
Agence de PANAMA : Calle Central
Agence de CARACAS : Calle Principal
Agence de BOGOTA : Calle Real
Agence de GUAYAQUIL : Calle Pichincha
Agence de QUITO : Calle Garcia Moreno
Agence de SANTIAGO : Calle Ahumada
Agence de CALCUTTA : Clive Street
Agence de BOMBAY : Esplanade Road
Agence de COLOMBO : Chatham Street
Agence de MANILLE : Escolta
Agence de SYDNEY : George Street
Agence de MELBOURNE : Collins Street
Agence de NOUMÉA : Rue de l'Alma
Agence de PAPEETE : Rue Colvillé
Agence de PONDICHÉRY : Rue Dupleix
Agence de SINGAPOUR : Raffles Place
Agence de BANGKOK : New Road
Agence de HONGKONG : Queen's Road
Agence de SHANGHAI : The Bund
Agence de TIENTSIN : Victoria Road
Agence de YUNNANFOU : Rue de la Poste
Agence de FORT-BAYARD : Rue Principale
Agence de KOUANG-TCHEOU-WAN : Rue Principale
Agence de DALNY : Rue Kitaiskaia
Agence de VLADIVOSTOK : Rue Svetlanskaia
Agence de HARBIN : Rue Kitaiskaia
Agence de MOSCOU : Rue Petrovka
Agence de LONDRES : 26, Abchurch Lane, E. C. 4
Agence de MARSEILLE : 23, Rue Fortia
Agence de LYON : 14, Rue Gasparin
Agence de LILLE : 3, Rue Faidherbe
Agence de BORDEAUX : 2, Rue Vital Carles
Agence de NICE : 2, Rue Halévy
Agence de NEW-YORK : 49, Wall Street
Agence de CHICAGO : 208, South La Salle Street
Agence de SAN-FRANCISCO : 351, California Street
Agence de LA HAVANE : Calle Obispo
Agence de BUENOS-AIRES : Calle Cangallo
Agence de RIO-DE-JANEIRO : Rua Candelaria
Agence de MONTEVIDEO : Calle Cerrito
Agence de VALPARAISO : Calle Prat
Agence de LIMA : Calle Ancha
Agence de MEXICO : Calle San Francisco
Agence de GUATEMALA : Calle Real
Agence de PANAMA : Calle Central
Agence de CARACAS : Calle Principal
Agence de BOGOTA : Calle Real
Agence de GUAYAQUIL : Calle Pichincha
Agence de QUITO : Calle Garcia Moreno
Agence de SANTIAGO : Calle Ahumada
Agence de CALCUTTA : Clive Street
Agence de BOMBAY : Esplanade Road
Agence de COLOMBO : Chatham Street
Agence de MANILLE : Escolta
Agence de SYDNEY : George Street
Agence de MELBOURNE : Collins Street

BANQUE PUANCAISE DE L'EXTRÊME-ORIENT
(ANCIENNE BANQUE PUANCAISE ET ITALIENNE)
Société anonyme au capital de 125.000.000 de francs
Siège social à PARIS, 96, Boulevard Haussmann
Succursales et Agences dans l'Extrême-Orient
Succursale de SAIGON : Quai de l'Arroyo-Chinois
Agence de CHOLON : Rue de Canton
Agence de HANOI : Rue Paul Bert
Agence de HAIPHONG : Rue Paul Doumer
Agence de TOURANE : Rue Gia-Long
Agence de PNOM-PENH : Rue Ohier
Agence de DJIBOUTI : Rue Clochette
Agence de NOUMÉA : Rue de l'Alma
Agence de PAPEETE : Rue Colvillé
Agence de PONDICHÉRY : Rue Dupleix
Agence de SINGAPOUR : Raffles Place
Agence de BANGKOK : New Road
Agence de HONGKONG : Queen's Road
Agence de SHANGHAI : The Bund
Agence de TIENTSIN : Victoria Road
Agence de YUNNANFOU : Rue de la Poste
Agence de FORT-BAYARD : Rue Principale
Agence de KOUANG-TCHEOU-WAN : Rue Principale
Agence de DALNY : Rue Kitaiskaia
Agence de VLADIVOSTOK : Rue Svetlanskaia
Agence de HARBIN : Rue Kitaiskaia
Agence de MOSCOU : Rue Petrovka
Agence de LONDRES : 26, Abchurch Lane, E. C. 4
Agence de MARSEILLE : 23, Rue Fortia
Agence de LYON : 14, Rue Gasparin
Agence de LILLE : 3, Rue Faidherbe
Agence de BORDEAUX : 2, Rue Vital Carles
Agence de NICE : 2, Rue Halévy
Agence de NEW-YORK : 49, Wall Street
Agence de CHICAGO : 208, South La Salle Street
Agence de SAN-FRANCISCO : 351, California Street
Agence de LA HAVANE : Calle Obispo
Agence de BUENOS-AIRES : Calle Cangallo
Agence de RIO-DE-JANEIRO : Rua Candelaria
Agence de MONTEVIDEO : Calle Cerrito
Agence de VALPARAISO : Calle Prat
Agence de LIMA : Calle Ancha
Agence de MEXICO : Calle San Francisco
Agence de GUATEMALA : Calle Real
Agence de PANAMA : Calle Central
Agence de CARACAS : Calle Principal
Agence de BOGOTA : Calle Real
Agence de GUAYAQUIL : Calle Pichincha
Agence de QUITO : Calle Garcia Moreno
Agence de SANTIAGO : Calle Ahumada
Agence de CALCUTTA : Clive Street
Agence de BOMBAY : Esplanade Road
Agence de COLOMBO : Chatham Street
Agence de MANILLE : Escolta
Agence de SYDNEY : George Street
Agence de MELBOURNE : Collins Street

TIỂU-THUYẾT — N° 16

Thôn-quê Thành-thị

của MAI-SƠN

HỒI THỨ NHỨ

Cảnh thứ hai

Mình phải dở giọng chổ học chán mi h đi mới được. Bà chủ Gia đã mấy phen muốn thuê mình, lại bằng lòng trả cho mình mỗi tháng ba đồng (gấp 3 ở đây) nhưng không nỡ... Đây tứ phụ chủ nhà, có khi nào được khá... Vả lại, mình ở đây cũng được sung sướng tự thân thân phấn sáp có, quần áo bảnh bao cũng có, tứ n on vật lạ đều được nế qua, mà cậu nào vào nhà nấy cũng phải nể mình, vì sắc đẹp nết hơn của cô Ngọc Mỹ; với món tiền quà của các cậu đủ hành vốn to.

Nhỏ đem quần áo spencer của Tùng ra, ngắ n nghía nói.

Tý. — Tôi mà vận bộ quần áo này, thì phát hiết.. Các cận công-tử sẽ theo từng ruồi.

Nhỏ. — Tôi mà vận bộ quần áo này, thì phải biết, ác có sẻ chết mệt.

Tý (lườm Nhỏ) Giốc!

Nhỏ. — Láo!

Tý. - Dở!

Nhỏ. — Lợ!

Tý hát (Điệu Lý-Phúc Kiến)

Anh tưởng rằng đời chẳng có ai
Mà đợi bằng ai
Mình yếu ớt chủ chiếc thiếm
Có không tài tin
Anh! Anh ơi!

Nhỏ.—

ở nghĩ rằng mình tiêu thước tha
Mình tựa Hằng-Nga
Mạo có biết thân xấu xa
Kém chi là ma
Cộ! Cố ơi!

Tý. —

Anh đã dùng lời tiếng dã-man
Thì lại đứng than
Lỗi chớ trách tay của ai
Tắt ngay vào ai
Anh! Anh ơi!

Nhỏ. —

Tội đố nàng nào dám tắt tôi
Mà lại tôi thôi
Phải chăng, nàng ôi
Ai! Ai ơi!

Trong nhà Cả Thôi gọi Nhỏ, mợ Cả Thôi gọi Tý, Nhỏ và Tý đều: Dạ.

Cảnh thứ ba

(Nhà cô Đốc Hao)

Lúc kéo màn, trong khi đàn khảy năm sáu đôi điệu đeo mặt nạ, đương nhảy bài fox-troll; gần cuối bài Lý Ngông và vợ bước vào.

Lý Ngông. — (Hoảng hốt) Trời ơi, chúng ta lầm rồi, đây là Âm-phủ, mợ nó ơi!

Vợ. — (Sợ hãi) Thầy nói (Run sợ) làng xóm ơi!

Mọi người đều ngừng lại và ngạc nhiên.

Cô Đốc Hao.— Ông bà muốn hỏi việc gì?

Lý Ngông.— Tôi tên là Lý-Ngông, Long-Đông Xã, Chiêu-Đông tổng, sẵn dịp đi xem mùa rông, đi ngang qua đây, thấy biển đề « Cô Đốc Hao » nên muốn dẫn bà Lý nó đến khán bịnh. Ai đề. (Kéo lôi bà Lý toan chạy)

Kiểu-Lan. — (Kéo lại) ông Êm. Đây là tiệm nhảy. Các ông bà đây đều là người từ tế, ông hãy xem (Mở mặt nạ)

Lý-Ngông mới yên lòng lắm tắc khen sắc đẹp của thiếu-nữ.

Lý-Ngông. — (Nói với vợ) Đẹp quá nhỉ?

Vợ. — Đẹp như tiên.

Lý Ngông — Sao ngoài cửa, biển lại đề « Cô Đốc Hao ». Tôi tưởng cô là một nữ-học-sinh trường Thuốc mới đỗ dốc-tờ.

Kiều Lan. — Mới ông tìm nơi khác xem mạch cho bà. Lý Ngông (gải đầu) Mợ nó khó tính lắm. Có bệnh mà không muốn cho đốc-tờ dân ông nó đến.

(Còn nữa).

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAIQUES
Société d'Exploitation des Etablissements
BROSSARD MOPIN
Fondée en
Sang-lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI — SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măng đủ thứ màu và các vật dụng đều ở Pháp-quốc lại.
Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới lập-tức sẽ gởi cho.

Dây thép đề tắt: (Adresse télégraphique) MASACAMO. — SAIGON
VÔ RA THONG THẢ
hãng ở đường L. Lacouture. — Chodui.
gần trại lính tập Ô-ma

DĨA MỚI — DĨA MỚI
Dĩa BEKA mới — Trống vàng

GẢNH HÁT THƯỢNG CỔNG : giá 2 $ 50
(Cửa rút khó. Kép hay nhứt có năm Phi, M. năm Châu, cô bảy Nam, M. bảy Nhiều, cô Ái-Liên.
Tường TUỒI HOA VƯƠNG-NỮ (bộ 6 dĩa)
512 1/2 — Cả bản tàu bánh vấn
513 1/2 — Xuân tình, kim tiền.
514 1/2 — Vọng cổ
515 1/2 — Lý huế, giao duyên, Kim tiền
516 1/2 — Vân thiên tường
-:- Hát giọng Tây -:-
524 1/2 — J'ai suivi tout mon bonheur
Mama luez Rumba.
526 1/2 — Tango mystérieux
Chanson pour Nina.
Đơn hòa của tài tử Radio, giá 2 $ 80
Tường Gió bạc lạnh lòng
544 1/2 — Vọng cổ (violon-tranh)
545 1/2 — Vọng cổ (cò-kim)
547 1/2 — Xuân tình (vi-lon tranh)
549 1/2 — Bình ban chấn (cò-tranh)
558 1/2 — Tranh, kim, violon (Vọng cổ)
562 1/2 — Violon (Tây thổi, xuất-sắc)
563 1/2 — Kim (Bổ ngươn tiêu)
566 1/2 — Tranh (Lý chuồn chuồn, Tứ đại)

PHỤNG HÀO : giá 2 $ 50
Cô Phụng Hảo và ba Hai, cô tư Sang, M. Tiền, M. Thạch, M. bảy Nhỏ
-:- Tường Uyên ương bạc giá -:- (bộ 4 dĩa)
567 1/2 — Khóc hoàn thiên, xang xử
568 1/2 — Kim tiền, xăng xê
569 1/2 — Vọng cổ
570 1/2 — Tương tư, nam xuân.
-:- Hát theo điệu Tây -:-
566 1/2 — Adieu Hawai
Ponrquoi quand je le dis
-:- Tường Hiếu tình khó xử -:-
576 1/2 — Vọng cổ
-:- Thạch thân -:-
571 1/2 — Vọng cổ.
-:- Ái tình giai cấp -:-
572 1/2 — Mẫu tâm tử, tư đại, hồi thủ.
Gái trọn nghĩa tình (bộ 2 dĩa)
574 1/2 — Vọng cổ
575 1/2 — Lưu thủy, khóc hoàn thiên.
HÁT BỘ : giá 2 $ 80
551 1/2 — Cô năm Bí Tri-Phủ Hỏi Ai, Nam.

Mới qua kỳ đầu có ít, bây gởi mua trước kẻo hết. — Cứ tiền số theo đây, thì chúng tôi sẽ gởi tới lập tức theo contre-remboursement.

ĐẠI LÝ :
J. KELLER. Importation.
7 Rue Mac Mahon, Saigon

DOCTEUR **TA-VAN-DU**
De la Faculté de Médecine de Paris
N° 176 — Rue des Marins — CHOLON
Téléphone : 20.888
DIPLÔMÉ
de l'Ecole de Vénéro-dermatologie
et de l'Ecole d'Urologie de Paris
MÉDECINE GÉNÉRALE
Trị bá chứng,
Chuyên trị các chứng bịnh phong tình và bịnh ngoài da.
GIỜ COI MẠCH :
SỚM MƠI : 7 giờ tới 12 giờ
CHIỀU : 2 giờ tới 7 giờ
Rước đi giờ nào cũng được

Cuộc xổ số

Hội tập bắn và tập phương-pháp vào cơ binh Namky

Ngày xổ số: 11 Novembre 1937

Những số trúng :

1 số độc đắc		1000p
2 số trúng	800p.	1000.
10	— 100.	1000.
20	— 50.	1000.
200	— 10.	2000.
233 số trúng		6000p

In ra bản 20000 tờ

MỖI SỐ : 0p.50

Hội giao trọn quyền bán giấy số cho ông

TRẦN-THÁI-NGUYÊN
Imprimerie de l'Union
-:- Saigon -:-

AI SANH VÀO KHOẢN TỪ NĂM 1877 đến 1937 ?

Dâu là dân ông hay dân bà, người lớn hay trẻ em hễ sanh vào khoản từ 15 Septembre 1877 đến 14 Septembre 1937 đều gặp một sự may mắn bất ngờ trong tới mình. Vậy hết thảy mọi người nếu muốn biết rõ dịp may mắn lạ lùng ấy thì hãy biên rằm, tháng, ngày, giờ sanh, gởi gấp đến cho :

Prof. Bửi-thiên-Lượng
« Institut du Mystère »
133 -:- Rue Lagrandière -:- Saigon

Trong một tuần lễ sẽ tiếp được một thơ giải rành về : tương-lai, ái-tình, tiền bạc, sức khoẻ và công việc làm ăn của mình ra thế nào ?

Nhớ kèm theo Mandat 2 $ 00, trẻ em dưới 12 tuổi thì phân nửa tiền. Ai không nhớ ngày giờ kỹ thì gởi đến in 2 bàn tay hoặc chữ ký, cũng coi biết tên họ và chỉ ở chắc chắn.

Note. — Bổn viện cũng có lãnh dạy bằng cách bàm-thủ (par correspondance) những môn Tương số và Thần học. Hỏi điều lệ nhớ bỏ theo thơ 0 $ 15 timbre để trả lời.

Quạt-chữa bán bột xoàn mới và đồ nữ trang tân thời ở ngan hông chợ mới số 24 đường Amiral Courbet Saigon gần các bến xe đò Lục tỉnh, gần gare Saigon Hanoi, ngay giữa châu thành Saigon.

THUỐC-ĐỊA BỔ THƯỢNG-HẠNG THƠ — NHÀ-NƯỚC ĐẠI-PHÁP TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — HỈU-AI — CHỈ-DỤ ngày 21 Juillet 1925 điều thứ 367

Số 14.316, 14.317 của sổ biên thứ-tự các điều lệ làm trước khi cược bộ.

THUỐC-ĐỊA NAM-KỲ

Sở quản-thủ chủ-quyền điền-thổ

Phòng việc tại Bến tre

Cáo-thị về đơn xin cược
vào bộ điền-thổ làng Tân-trung

Theo đơn xin vô ngày 24 Août 1937, tên Nguyễn-văn-Trương dit Trung, sanh ngày 13 Novembre 1891, điền chủ, ngụ tại Tân-trung, tổng Minh-quới, nhà cửa tại Tân-trung, chồng của Lê-thị-Đây chết năm 1934, có xin cược vào Bộ điền-thổ tại Tân-trung, một sở đất hiện lá 1. Một miếng đất thổ cư nhằm lot 104 tờ thứ nhì, làng Tân-trung, 2. Một miếng vườn nhằm lot 105 tờ thứ nhì làng Tân-trung đại thành bốn thảy một mẫu mười lăm sào năm chục thước (1h18.50), ở tại Tân-trung, và giáp ranh Bắc : lot 109, Nam : lot 103, Đông : rạch, Tây : lot 106, cuộc trong địa-bộ làng Tân-trung, theo số 448, 449.

Khai rằng đất ấy là của y và theo đều y hay biết thì đất ấy không bị điều chi bó buộc thiệt, dầu ngày nay hay là ngày sau, khác hơn mấy điều kể ra sau nầy : cho Dương-văn-Hay mướn trong thời hạng một năm.

Vụ tra-cứu thi-hành y theo điều 367 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy tangsa 1925, có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ có luôn luôn trong ba tháng kể từ ngày để trên sổ Công-văn nhựt-báo Nam-kỳ có ấn-hành lời cáo-thị nầy.

Người nào có cang-dự đặng phép nạp đơn cho quan Quản-thủ kỳ tên dưới đây mà ngăn cản việc xin cược bộ ấy, trong kỳ hạn ba tháng nói trước.

Người nào có cang-dự đặng phép khai cho quan Quản-thủ biết những điều chi mà mình tưởng là có ích dặng làm cho phù-hiệp, cũng làm cho đã thêm, noặc chống cải những điều nói trong đơn xin cược bộ, đã hài ra ở trước.

Chẳng nhận lời khai nào hoặc lời chống cải nào nạp sau ngày 16 Décembre 1937.

Làm tại Bến tre, ngày 16 Septembre 1937, năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy.

Quan Quản-thủ chủ-quyền điền-thổ,
Signé: HORS.

Đọc báo mà không đọc tờ « Nông-công-thương, » là người chưa từng đọc báo

N° 32

KIM-SẮC BỔ-HUỜN

Khắp cả ba kỳ, tưởng chẳng còn ai là không nghe danh biết tiếng các thứ thuốc của nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường. Mà thứ thuốc Kim-sắc bổ-huờn lại càng bổ dưỡng nguơn-dương, làm cho khí huyết điều hòa, tinh-thần khỏe mạnh; thiệt là hay độc nhứt vô nhị, linh nghiệm như thần.

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, rue de Canton, 47
CHOLON

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị bá chứng, công hiệu như thần.

Văn-sĩ góc tư mùa

(Tiếp theo trương ba)

ấy tân-ác; cậu rể phòng tung, cô dâu trắc nết anh củng không ngại gì mà tặng bướng nưng cang. Nào gia-đình trăm anh thế-phiệt nào tài-tử giai-nhân, nào đông sáng nam giàn ... Anh đem những danh từ qui báu mà sơn phết cho nhà bạn anh.

Đọc xong được người vỗ tay khen tặng. Bấy giờ trái tim anh nở bằng cái trống chầu, và bộ thần-kinh giựt mạnh, sau khi lỗ tai của anh đã hưng được tiếng « hay ».

Thế rồi từ đây, những đám cưới, đám ma, tấn-gia đám lục-tuần cho chí đám châu niên, đám dãy tháng đều có anh Méo tôi mặc áo dài, bịch khan đến dự và đọc « dít cua ».

Lúc bấy giờ anh cho anh là một ngôi sao chói rạng nơi chốn u thâm, dầu biết rằng anh chỉ ăn oắp văn thôi.

Xóm anh cho anh một cái biệt hiệu « Thầy dít cua » anh sung sướng dường như thấy ông bà làm đời chết rồi sống lại.

Con người ở đời hễ có túi tham thì túi tham không đầy mà cò óc cao vọng không cùng.

Được người trong xóm ca tụng anh chưa phỉ nguyện, anh muốn có tên tuổi trong làng báo. Có thể mới sướng chứ.

Đoạn anh mới góp những đoạn văn trong tiểu-thuyết những câu văn trong các « dít cua » góp thành một bài xã thuyết, tựa đề là « Tiếng-chuông cảnh tỉnh » (ghê chưa) anh mới gởi cho tờ báo hằng ngày ở Saigon.

Nhưng chắc ông chủ bút đọc cái bài văn « bả mía » của anh rồi cười thiều đều nón cả ruột gan vậy không muốn cho độc giả của ông phải bị một trận cười như ông, nên ông cho nó vào xọt rát. Báo hại Méo tôi ngày nào củng bỏ ra năm xu mua báo ấy, để đón xem bài của anh, nhưng trót tháng « tiếng chuông cảnh tỉnh » của anh nó không kêu được tiếng gì, anh mới hoàn toàn thất vọng.

Rồi từ đây anh Méo tôi phải đành cam chịu mang cái tên « Thầy dít cua » để nhai đi nhai lại những ấn « văn bả mía » nơi mấy đám cưới đám ma đám lục-tuần đám châu-niên, đám dãy tháng, để mà sung sướng với những cái tay của khách.

PHẠM-HOÀNH-SƠN

Võ-Hiệp — Tiểu-Thuyết N°25

Nữ-hiệp Hồng-nương Tử

Dịch-giả : SONG-BÌNH

HỒI THỨ NĂM

Sự thông gian, sắp bày xảo kế, Chồng tinh nghi, khám phá âm mưu.

(Tiếp theo)

Vậy xin chủ-nhơn lui về Thương-điếm cho gấp, kẻo đỗ đặc trong Thương-điếm bị mất trộm lần thứ hai.

Vì Thu-hồng và khách-thị một lòng, chỉ muốn đuổi Hầu nhị quan ra khỏi nhà hôm đó, khi Thu-hồng nói dứt tiếng, Nguy-trung-hiền cũng nói tiếp rằng : Hầu huynh... Thu-hồng nói vậy phải rồi, Hầu-huynh phải nghe lời của nó ;

Hầu-nhị-quan ghe ba người nói một trập như vậy, chàng hiểu ý ba người thông gian với nhau rồi, chàng bèn ngó mặt cả ba người mà cười, rồi kêu khách-thị mà nói : Bậu ơi.. theo lý lẽ của Bậu và Thu-hồng đã nói, thì tôi phải trở về Thương điếm chớ sao, nhưng chỗ Thương-điếm đã có người thế mặt tôi rồi, không đến nỗi bị mất trộm lần thứ hai nữa, bởi tôi có một người Biểu-đệ họ Tiền, tên là Nhơn-kiệt, thuở nay trú ngụ ở xứ Bình-hồ, bữa trước đây Tiền-Biểu-đệ tới Thương-điếm viếng thăm, tôi cầm ở lại nghỉ ngơi ít bữa, khi tôi về nhà thì tôi đã nói với Biểu-đệ, nghĩa là cậy Biểu-đệ xem xét mọi việc trong Thương-điếm ở đây, cho nên tôi tin chắc trong lòng, ở Thương điếm không có vì cớ gì khả sợ, tôi vắng mặt trong nhà đã hơn một tháng, nay tôi về nhà sẽ ở lại một đêm, sở dĩ tôi ở lại là có sự cần, tôi sẽ thương nghị với Bậu về lúc đêm hôm mới được.

Khách-thị và Thu-hồng nghe nói cả sợ, hai người đều biến sắc cả hai. Nguy-trung-hiền cũng lo sợ pháp phồng, chẳng dám nói sao nữa hết.

∴

HỒI THỨ SÁU

Cuộc thông-gian biết rõ tình hình. Vụ ám-sát xảy ra cớ sự.

Biện-đệ của Nhị-quan là Tiền-nhơn-kiệt, vẫn một tay võ nghệ chẳng vừa, sức mạnh chàng cất nổi hai trăm cân, nghề « đánh quờn » chẳng ai địch lại, và chàng có tánh hào hiệp, hay cứu giúp người về sự bất bình, chàng ở tại địa hạt Bình-hồ, một vị Quyền-sư (thầy đánh quờn) có danh tiếng ; chàng và Hầu-nhị-quan là anh em cô cậu, vẫn có tình thân thiết với nhau, năm trước đây, chàng tới nhà Hầu-nhị-quan một lần, dọ biết khách-thị là người gian xảo, chàng khuyên biểu Nhị-quan xem xét chỗ hành động của khách-thị, không nên để khách-thị ở nhà một mình, duy có việc ở Thương-điếm mặc dầu, mỗi đêm phải về nhà xem xét ; ấy ấy Nhơn-kiệt tỏ nhỏ với Hầu-nhị-quan trong khi thanh vắng, không để khách-thị nghe thấu câu nói của Nhơn-kiệt trên kia.

Bởi vậy, khách-thị để dọ giận hờn, đối với Tiền-nhơn-kiệt như mũi dinh trước mắt, song khách-thị sợ Tiền-nhơn-kiệt có nghề võ, không dám nói nặng nhẹ mỏ lời, sau khi Tiền-nhơn-kiệt trở về Bình-hồ rồi, khách-thị gầy gò với Hầu-nhị-quan dữ lắm, Hầu-nhị-quan là người nhu-nhược, không dám đối khẩu với khách-thị một lời nào, buồn cười thay ! lúc Tiền-nhơn-kiệt còn ở trong nhà, Hầu-nhị-quan ỷ thế họ Tiền, không sợ khách-thị chút nào hết thảy, khi họ Tiền ra khỏi nhà rồi đó, thì Hầu-nhị-quan lại sợ khách-thị mấy hồn ; khách-thị thấy Tiền-nhơn-kiệt tới nhà, trong lòng ghét cay ghét đắng. *(Còn nữa)*

Imp. LỤC-TỈNH-VĂN-TÂN

Gérant : LÂM-VĂN-NGỢ

2160
4-10-37

NHỮNG TẤM LÒNG VÀNG...

Những sổ quyên tiền đã trao về « Nam-kỳ Uỷ-ban Cứu-tế »

Hôm nay chúng tôi có tiếp đặng thêm các của Uỷ-ban có các sổ sau nầy đã gởi về cứu tế anh em bị lụt.

Sổ của anh em giúp việc quỷ trung ương canh nông tương-tế ngân-hàng

Qui ông và qui bà :	1300
Phan văn Thanh	0 50
Trần văn Kiều	0 50
Lê công Vong	0 50
Phạm thoi Kuong	0 50
Bui van Nguu	0 50
Truong due Hoeng	0 50
Ngô văn Thân	1 00
Nguyễn văn Tỵ	0 50
Hồ van Tam	0 50
Nguyễn văn Tiếng	0 50
Nguyễn văn Co	0 50
Nguyễn thành Phuong	0 50
Trinh van Phu	0 50
Hồ ngọc Thọ	1 00
Ngô quang Huy	0 50
Phạm van Hiến	2 00
De Monestrol	2 00
Monlandon	3 00
Nguyễn van Khanh	0 50
Nguyễn khanh Trinh	1 00
Mlle Nguyễn thi Luu	1 00
Mlle Nguyễn thi Nam	1 00
Mlle Nguyễn thi Yến	1 00

Sổ của Địa phương Saigon - Cholon

Qui ông và qui bà :	2oo5oo
Cie des Eaux et d'Elec-tricité de l'Indochine	5 oo
Phu Cuong	5 oo
Duc Nguyên	5 oo
Chau hai Thanh	1o oo
Nam Thuan	2 oo
Trần hiệp Phát	5 oo
Duc hiệp	5 oo
Huynh van Hoi	0 5o
Vo van Dung	0 5o
Dang ngo	1 oo
Truong van Bên	1o.oo
Dang van Quê	0 5o
Huynh cong Tri	1 oo
Pham ngoc Binh	5 oo
Nguyễn van Nhiều	2 oo
Nguyễn van Cua	5.oo
Trần thê Diêu	1 oo
Anonyme	1 oo
Trần triều Hoàng	1 oo
Thai Hoà	1 oo
Huỳnh van Ý	1.oo
Bà Nguyễn thi Biên	1 oo
Ông Nguyễn chiêu Thông	1.oo
Bà Trần thi Giao	1.oo
Trần thi Yên	o 5o
Chef 7e quartier Ass. de la pagode Nghia Nhuân	3o.oo
Kha van Duong	3.oo
Mme Huỳnh thi Hel	1.oo
Dào nguyen Chinh	3.oo
Mme Ca thi Su	2 oo
Le van Ngu	2.oo
Vo van Thuân	2 oo
Bach Loan	2 oo
Di Thuân	5 oo
Mme Tran ngoc Tao	1.oo
Maison Nhut thanh Huong	1 oo
Tran van Dau	1 oo
Tran van Xuong	1 oo
Vo van To	o.5o
Tran Ta	1 oo
Xao Tân	o 5o
Van Sanh	o 5o
Tran hon Van	1 oo
Nguyen nhac Tong	3.oo
Nguyen cong Thuong	1.oo
Madame X	1 oo
Duong van Hung	1 oo
Tran huu Do	2 oo
Minh huong Gia thanh	1oo oo
Mme Dang thi Bay	3 oo
Truong thi Mau	3 oo
Nguyễn văn Phu	1 oo
Nguyễn công manh	o 5o
Nguyễn văn Lê	1 oo
Nguyễn văn Liên	o 1o
Tran van Xin	o 5o
Nguyễn van Cua	o 3o
Tang Kiêu	o 2o
Giang Nên	o 1o
Phuoc Thiên	o 5o
Mme Nguyễn thi Lang	5 oo
Le thi Dung	1 oo
Lê van Truoc	1.oo
Mlle Do thi Sang	1.oo
Mme Nguyễn phuong Trà	o.2o
Nguyễn van Tinh	o 2o
Le tan Huyên	o 5o
Maison Tan Thành	o 5o
Nguyễn van Chi	1 oo
Chung van Hai	2 oo
Mme Ly thi Thoai	5.oo
M. Nguyễn qui Anh	1o oo
Mme Tran ini Muôn	3 oo
Tiêu huu Bang	2$oo
Lê van Luu	1o.oo
Mme Nguyễn thi Vàng	1 o
Lê thi Luu	o.5o
Chung van Loi	o 5o
Nguyễn van Loi	2.oo
Lai Gia	1.oo
Lê minh Nguyêt	1 oo
Lê van Muoi	1 oo
Nguyễn thi Huong	1 oo
Ta Thành	1.oo
Pham van Cong	o.5o
Vo van Tri	1 oo
Ho van Phung	1 oo
Vinh xuong Long	1 oo
Tran Duc	1 oo
Tran van Ngu	o.5o
Lê tan Sang	1 oo
Lê ngoc Yên	1 oo
Tran van Vang	1 oo
Chan Hung, Rixerie	1 oo
Ngo kiêu Mee	1 oo
Phung van Xi	1 oo
Minh Ky	1 oo
Hung Phat	1 oo
Mme Nguyên thi Muoi	o 2o
Duong Huu	o 5o
Dinh van Xuân	1.oo
Nguên ngoc Van	o.3o
Mme Ty thi Huu	1.oo
Thai van Thiet	o 2o
Ma Ngoc	o 2o
Quach van Hung	o.5o
La Khai	o.5o
Truong Muoi	1 oo
Mme Lam thi Nuoi	o.3o
Huynh tao Duong	1 oo
Ly To	o 5o
Phan Hung	o.5o
Mme Tran thi Thai	1.oo
Tran thi Ot	1 oo
Dinh thi Tiêu	o 5o
Nam Xuong	1.oo
Vinh van Phuoc	o 5o
Mme Vuong thi Viên	2.oo
Nguyễn van Vinh	2 oo
Tran van Cu	2 oo
Mme Tran thi Diêu	1.oo
Phuong Le	1.oo
Nguyễn van Binh	2 oo
Tran van Lai	2 oo
Luong van Dat	1 oo
Nguyễn van Thành	2 oo
Nghe kim Tinh	1 oo
Thuong Mau	2.oo
Hong kim Ly	1 oo
Mme Tran thi Tu	1 oo
Nguyên tai Vang	1 oo
Khuu tu Thông	2 oo
Hông vinh Hung	1 oo
Trần van Duoc	1 oo
Mme Trần thi Huê	2 oo
Nguyên thi Dâu	2 oo
Ngô van Mao	2 oo
Ngô ky Huong	2 oo
Nguyên van Xa	2 oo
Nguyên van Thiet	2 oo
Henri Chang	1 oo
Châu trân Tho	2 oo
Bui van Muoi	2 oo
Hà van Huong	2 oo
Nguyên van Thanh	1 oo
Du van Sam	1 oo
Dinh son Duông	1 oo
Nguyen van Tinh	2 oo
Mme Trần van Y	1 oo
Hua van Tô	5 oo
Nguyên van Duoc	1.oo
Nguyên van Vui	1 oo
Nguyen van Sang	1 oo
Huynh van Hoi	1 oo
Trần van Khuê	2 oo
Nguyen van Chà	o 5o
Nguyen van Tiêu	o.3o
Nguyen van Mao	1 oo
Nguyen van Chiu	1 oo
Nguyen van Buu	1 oo
Nguyen van Thinh	o 2o
Ng. van Do	o 2o
Mme Chau thi Bay	o 2o
Nguyễn thi Lang	o.3o
M M. Châu văn Chác	o 5o
Bui van Hiêu	o 5o
Truong van So	o 2o
Huynh van Mai	o 4o
Truong thi Buot	o.3o
Vương Tong	1 oo
Mme Hua thi Ce	o.1o
M. Tiêh Phong	o.5o
Mme Bui thi Lam	1.oo
Quách an Tu	o.5o
Cao van Nhol	o.5o
Giac vien Tu	o.8o
Huynh van Tam	1.5o
Chef du 15e quartier	2 oo
Hua van Hac	1.oo
Van hoân Thanh	1 oo
Thai văn Hanh	1 oo
Thai van Kim	5 oo
Phan agoc Tri	1 oo
Ho ngoc Lê	o 5o
Tran quac Lâm	o 2o
Huynh van Khiên	o 2o
Hiep ky Hiêu	o 5o
Quang hiệp Loi	o 2o
Quang sam Loi	o.2o
Du ky Hiêu	1 oo
Hang Thai	1 oo
Tran thi Hiệp	o 2o
Hip Loi	o 6o
La thi Kim	o 5o
Lan Dinh	o 2o
Bà Phan thi Tỵ	o 5o
Lê thi Man	o 2o
Lê van Diên	o 2o
Nguyên van Cu	o 5o
Bà Lê thi Vi	o 8o
Huynh Van Coc	1 oo
Trần dinh Uân	o 5o
Van công Giao	1 oo
Nguyên van Loi	o 8o
Cao van An	o 8o
La kim Huynh	1 oo
Pham van Phat	1 oo
Huynh thi Trong	o 8o
	817$1o

Nhựt-Bổn dự bị cuộc toàn quốc chiến-tranh

(Tiếp theo trương nhứt)

xứ không đủ nguyên-liệu. Trong một bài đăng dưới cái tựa « Nhựt bổn phải sợ tuyệt đường mua nguyên-liệu hay không ? » Ông Hiromi kết luận nhận rằng Nhựt-bổn thiếu trọn hoặc gần thiếu trọn bông vải chì, nhôm, cao-su, ni-kên, antimoine, nỉ và thủy ngân. Mấy vật sau nầy Nhựt cần dùng 100 phần, mà trong xứ cung cấp đặng có mấy phần, như :

Dầu lửa, kẻm, étain, từ 10 tới 15 phần ; Sắt và manganèse từ 40 tới 70 phần ; Than đá đồng, tungstène và chrome, từ 90 tới 100 phần.

Mà mấy phần chỉ như vậy còn có hơi nhiều một chút. Lại nữa, mấy mỏ đồng sản-xuất it lắm và khai-khẩn tốn nhiều ; cho nên Nhựt-bổn ưa mua đồng ở ngoại-quốc hơn.

Ủy-ban nghiên cứu vấn-đề nguyên-liệu nhóm tại Genève trong tháng Mars 1937 có xét rằng « Nhựt-bổn chỉ có than đá, đồng, étain và dầu thảo-mộc khá nhiều mà thôi. »

Sự thiếu nguyên liệu ấy, đọc các số của cuộc Nhựt-bổn buôn-bán với nước ngoài thì rõ. Xứ ấy nhập càng nguyên-liệu mỗi năm thêm nhiều. Còn trong hàng hóa xuất càng, đồ dệt có nhiều hơn hết ; mà muốn làm đồ dệt ấy thì phải mua nguyên liệu ở ngoại-quốc.

Năm 1936, trong số xuất càng hiệp cọng là 2.695.976 đồng viên, giá hóa-vật làm rồi đến số 1.563.439 viên. Cũng trong khoản ấy chúng ta chỉ thấy 82.054.000 viên là giá máy-móc và những khúc máy rời ; còn đồ dệt bằng bông vải tới số 483.591.000 viên.

Dầu Nhựt-bổn khởi sự tuyệt đường kinh-tế, những việc khó-khăn về tài-chánh cũng chẳng những làm cho nước ấy khó mua nguyên liệu cần dùng trong việc binh, mà còn làm cho cuộc ngoại-thương ở đó phải nguy vì bấy lâu nay cuộc thương-mãi ấy đặng mở-mang là nhờ nhơn-dân cả nước hi-sinh nhiều lắm mới đặng.

Một bản thống-kê đăng trong tuần-báo tiếng Anh tại Đông-kinh (Nhựt) là tờ « Trans-Pacific » chỉ rõ bề khuich-trương của cuộc nhập-càng đại-khái bên Nhựt-bổn từ năm 1868 như sau nầy :

Cuộc nhập-càng của Nhựt-bổn từ 1868 tới 1936 (chỉ số trung bình từ chặn năm và chỉ mấy phần trăm của số nhập càng tổng cọng)

Năm	Thực-phẩm	Nguyên-liệu	Vật làm nửa chừng	Vật làm rồi
1868-1872	29.0	4.1	20.2	44.5
1873-1877	13.5	4.8	22.0	56.0
1878-1882	20.1	4.7	28.6	44.7
1883-1886	21.1	12.3	25.7	39.4
1887-1891	20.8	22.7	19.1	35.1
1892-1896	22.9	31.4	16.8	28
1897-1901	23.5	33.0	16.7	25.6
1902-1906	12.0	44.3	18.9	24.1
1907-1911	8.9	55.8	22.0	12.5
1912-1916	12.9	49.2	22.2	15.0
1923-1927	14.8	53.5	16.1	15.5
1928-1932	12.7	55.3	15.5	15.7
1933-1936	8.2	61.8	17.9	11.3

Nhựt-bổn khó đối cách tổ-chức cuộc ngoại-thương của mình. Chiến-tranh chẳng qua làm cho nước ấy thêm nhờ cậy ngoại-hàng. Nhưng mà cuộc thương-mãi trọn năm, thì tại Đông-kinh người ta chẳng có tỏ dấu chi là lo sợ.

(Còn tiếp)

Thời cuộc thế giới

(Tiếp theo trương nhứt)

đào chiến hào rất nhiều, để đánh cho trôi quân Tàu.

Ngặt bị quân Tàu ở đó đã đông vào dân làm lính, coi chết như không gia đi súng đại bác rất nhiều và máy móc lẹ làng lắm, cho nên không những là quân Nhựt không làm chi cho nổi, mà lại còn bị thất-bại luôn

Nói tóm tắt cho mau, thì cuộc Trung-Nhựt chiến tranh nầy, quân Tàu ở quanh vùng Thượng-hải đâu được thắng luôn, làm cho quân Nhựt lo ngại lắm, nên bộ đem viện binh thêm hoài. Hiện nay quân Nhựt ở miền Thượng Hải có đến 100.000 rồi.

Quân Nhựt lại thắng ở miền Sơn-tây

Còn ở mặt trận Sơn-Tây thì quân Nhựt tự tiện tới luôn họ cho máy bay tới bắn phá Đại huyện hiện nay quân Nhựt đã lấy Nhạn-môn-quan rồi, họ lại thừa thắng tiến vào Sơn-tây, còn chừng 100 cây số nữa là tới Thái-nguyên tỉnh thành Sơn-tây rồi.

Bao giờ chết nói làm-than

(Tiếp theo trương nhứt)

Tình lụt ngặn đón thăn tả rất nghiêm ngặt

Bắc-giang — Nhà đương-chức Bắc-giang thấy có chứng tả phát ra ở Đồ-sơn, Haiphong Thái-bình, Nam-định, tuy chưa lan đến hạt Bắc-giang cũng đã tâm đề phòng.

Hiện đã khẩn sức qué với nhà cửa và rắc vôi bột những nơi trũng trong thành-phố, tiêm thuốc trừ tả cho dân chúng ở nhà thương, tỉnh-lỵ và một ngày 2 buổi phái khán hộ đem thuốc đi tiêm ở các công sở, trường học và ngoài đường phố.

Thành tập việc làm chùa riêng cho Ni-Lưu

(Tiếp theo trương trước)

phòng vấn, thì các ngài cao minh thực dức ở Nam-kỳ và tôi, đều biểu đồng tình-ý kiến ấy thế mà sau khi bải ấy ra rồi, thì trong tăng giả các ngài chưa thấy tỉnh sao ?

Phận tôi tài sơ đức bạc đâu có dám đảm đương cái trách nhiệm quá ư nặng nề ấy. Nhưng vật mà đối với những lời khóc than cầu khẩn kia thấy cũng thảm thăm, huống hồ trước kia tôi cũng có phu họa ý kiến ấy ; thế cũng do tấm lòng tư-bi mến niệm cho phải Ni-Lưu vô sở trụ, mà lại cũng xét xe cho cách học điểm đạo truyền đơn bùng lại quán mắc của họ.

Vậy nên dầu tôi bất tài đến đâu, cũng rắng sức thi hành nội tháng Mars ngày 24 năm 1936 tôi đệ đơn chánh phủ xin lập ni-tự làng An-dức, tổng Bảo-an quận Bastri, hạt Bénitre, mông ơn quan Thống-đốc Namkỳ chuẩn-phê ngày 14 tháng Mai 1936 số 5111 tôi mới cổ động tỉ người tri thức thân tình đồng tâm thành lập chùa ấy ; chớ ngoài ra tôi không dám quyền tiền bề tánh. Nay chùa ấy đã hoàn toàn để hiệu là *Tinh-Hiệp-tự*.

Trong khoản thành lập chùa ấy, tôi chịu biết bao là sự phiền phức khó làm ; có những kẻ không ưa mà gây ra lắm nỗi.

Thiết tưởng cái thái-độ gạnh lệ kia chẳng qua là tinh-ái ở của cả nhơn kiến thì thắng sự tâm sanh tật đó mà thôi. Khó khăn như thế mà tôi đâu dám thối chí ngã lòng vì một việc chánh lý, những bực tri thức cũng dư biết cách hành v kia thì bao giờ đi tin những lờ nhảm nhí nọ, cho nên kết cuộc những tháng sau đọc kỹ đều tuyệt vọng nghĩa vị, thế cũng nhờ Phật-tổ oai linh dựa ngòn tự phong tán luồng ác-khí

Và lại xứ Bắtri lắm người trí thức sáng-binh, được cái hân hạnh gần, nên tôi thủ phận an lòng đường đạo, lấy sự thiền định làm chính cả. Tùng sự sau nầy cái ngôi ác cảm còn phưng lên mà cô ý nung nấu bản tâm tôi hiện đương lâm dây thì tôi cũng phân tấn tình thân vun gốc từ bi vui vẻ độ người.

Nhân đây Ni-tự đã thành-lập, tuy nữ họ - đương làm chưa xong, nhưng tôi đã có sắp đặt chỗ nơ Ni-Lưu dung trú tự học cũng có trật tự tạm được. Nên tôi viết bài nầy là cốt ý tỏ cho phải Ni-Lưu biết, nếu ai có nhiệt-tâm với Phật pháp tu hành, thì xin tự đây cứ lần lượt đến Ni-tự nầy ở hoặc giả trong *phải Ni-Lưu có ai đủ tri lực đảm đương chùa nầy được, thì hãy lánh làng giao cả chùa lẫy cho trọn quyền cai quản tu độ sắp đặt các việc đăng thâu nhập phải Ni-Lưu tu học.*

Mấy lời chơn thành bạc bạch tuyên bố cho phải Ni-Lưu tỏ biết như vậy.

Hòa-Thượng

KHÁNH-THUYÊN

Chiếu thứ bảy tại dinh đốc lý thành-phố

(Tiếp theo trương nhứt)

kẻ lân cận mình thì cầu phương ngôn chua chát của người xưa người là con chó sói đối với người » vẫn còn nghĩa.

Nhưng mà hạnh phúc thay, trải qua cả thế-giới hầu hết tất cả các nước dân-chủ như là ở cái xứ đẹp của chúng ta là nước Pháp mà một danh-nhân Mỹ vừa cho là «quả tim của thế-giới» và ở xứ Đông-pháp yêu mến của chúng ta, có một tân chủ-nghĩa nhân-đạo gây lên và đặt vào hàng thứ nhứt, không phải ở sức mạnh, mà do ở giá-trị tư tưởng và tinh thần đại lược như sự yêu mến tự do cho mình và kẻ khác, sự kính-nể nhân phẩm, sự quảng-đại của tấm lòng và trí tưởng tóm tắt hết thảy các điều mà trong thời đại mới nầy có thể đem ứng dụng cho phương ngôn nầy : « Mong rằng người phải là một người bạn của người ».

Những giá-trị tinh thần ấy cần cho chúng ta — đặt trên hết mọi vấn đề chánh-trị hay các bờ bến trong thế-giới, bởi vì sự thật của loài người không phải trong những khuôn khổ ; Sự thật là trong một công việc liên tiếp để hiểu nhau và tỏ cảm tình.

Cảm tình của chúng ta sẽ biểu tỏ với nhựt là những bạn thanh-niên cựu du học-sanh Pháp đang rèn siết vì cảnh cô độc.

Cercle Indochinois sẽ dành riêng họ một nơi cảm tình thân ái. Tại những kẻ hoài nghi với những kẻ do dự chúng tôi sẽ chỉ đó là một sự lạc quan cương quyết kêu gọi sự kết quả mà cảm tình và tấm lòng quảng đại luôn luôn theo yên sáng không những là những hạnh kiểm chắc chắn mà là những sức mạnh rất nồng nàn sẽ đưa đến sự kêm chế người và thời cuộc.

Thì đó là những cử-u cảnh để dựng mà không những để bày những cuộc giải-trí vui ngày cho hội viên của chúng tôi mà chúng ta lập Cercle Indochinois đó là một công nghiệp quá sức chúng tôi mà cũng giúp ích cho chúng tôi nữa.

Cảm tình của quan Thủ-Hiến Đông-Pháp J. Brévié đối với chúng tôi, mà chúng tôi xin trân trọng cảm tạ lòng ngài, cũng là một sự khuyến khích rất có giá-trị cho chúng tôi vậy.

Chúng tôi rất tin ở sự kết-quả tốt đẹp của công cuộc của chúng tôi, bởi vì chúng tôi chỉ cần ở sự tin cậy ở những sự tốt giúp của nước Pháp cho chúng tôi.

Thưa quan Thống-Đốc, không phải là sự ngẫu nhiên bắt buộc chúng tôi phải để cercle chúng tôi dưới quyền chủ tọa của ngài ; mà chúng tôi rất cần chúc, sự chủ tọa ấy đã muốn chắc chắn hơn, bởi vì chúng tôi cũng trong hàng ngũ của công việc ngài vừa thiệt hành quả quyết nhân-đạo...

Bởi vậy cho nên,

thưa các bà, các cô, các ông,

Tôi xin mời can ly chúc cho ông Hội-Trưởng danh-dự của chúng ta là quan Thống-đốc Pagès.

Câu chúc sự kết quả

của Cercle Indochinois

Câu chúc cho sự vĩ-đại

của xứ Đông-Pháp

Cho nước Pháp trường cửu.

TIN VẮN

Theo tin các báo Huế, thì gần đây có tới 5 triệu người nước ấy, tiền của họ gởi vào các nhà băng hãy còn, mà họ quên, không tới lãnh.

∴

Ở nước mình chắc không ai người nhà băng mà quên luôn song hiện nay số tiền trúng số Quốc trái Đông pháp (Emprunt Indochinois) mà không tới lãnh cũng có cả triệu bạc chớ nào phải ít đâu.

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể ca ngày một nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh mình lại hãy uống một hườn hay là hai hườn Aspérine Usines du Rhône

Lời cám tạ

Chúng tôi có lời cảm tạ tất cả quí ông, quí thầy, quí bà, quí cô, sau nữa đạo hữu Lục-Phương với liên hữu tài xế tại Baclieu - ville có lòng chí-thiết có đưa đám táng bà thân chúng tôi hôm ngày 28-9-37 đến nơi phần mộ. Trong lúc tang gia hữu sự nhưvậy đâu chi sơ sót xin thứ lỗi cho.

Đa tạ

Mme et M. NG.-NGỌC-ĐẾN
Clerc d'Avocat
TRẦN-VĂN-ON
propriétaire d'auto
Baclieu

Ai Tin

Mme Vve Hồ-văn-Hợi à Tân-qui-Đông Sadec :

Mme et M. Hồ-văn-Thọ, Directeur de l'Institution Hovan à Rachgiá-ville et leurs enfants ;

Mme et M. Hồ-văn-Khoẻ propriétaire à Tân-qui-Đông Sadec et leurs enfants ;

M. Hồ-văn-Thế, Instituteur à Rachgia ;

M. Huỳnh - công - Kiên, Directeur de l'Ecole primaire de Thuduc et sesenfants.

Mme et M. Hồ-văn-Giỏi, propriétaire à Tân-qui-Đông Sadec ;

Mme et M. Vương - văn-Thường, propriétaire à Rachgia.

M. Huỳnh-công-Tam, propriétaire à Thuduc et ses enfants ;

Mme et M. Trịnh-văn-Diêu propriétaire à Sadec et leurs enfants ;

Ont la douleur de vous faire part de la perte cruelle qu'ils viennent d'éprouveren la personne de :

M. Hồ-văn-Hợi

Propriétaire et Hương-trưởng du village de Tân-vinh-hòa Sadec,

leur mari, père, beau père, cousin et allié, décédé le 1er Octobre 1937 dans sa 51è Année.

Les obsèques auront lieu à Sadec au domicile. Quai de Tânqui-Đông le 10 Octobre 1937 à 6 heures précises du matin.

∴

Hội « Cựu - sanh - viên trường Sư-phạm - kinh xin chia buồn cùng tang-gia và nguyện cho hương hồn ông Hồ-văn-Hợi được tiêu diêu cõi ngoại.

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bà chúng, trị bịnh nhức thần ; nhức là bịnh cảm mạo từ thời ; hoặc là nhức đầu đau bụng hoặc xây xẩm mặt mày ; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, hết trong chớp mắt

Từ ngày mở cửa đấu xảo quốc tế ở Paris đến ngày 16 Août, hồi 14 giờ 2o, người ta tính ra đã có đúng 1o triệu người đi xem đấu xảo. Riêng ngày 14 Août có tới 363.349 người đi coi.

∴

Cà An-Châu xài một ngày 4 ngàn triệu cây quẹt, tức là 8oo.ooo thước khối gỗ và 42o.ooo kilos phosphore.

∴

Nếu quẹt một cây quẹt phải mất một giây đồng hồ, thì một người phải mất đến 126 năm 1o tháng 5 ngày và 2 giờ mới quẹt hết 4 ngàn triệu cây quẹt ấy.

∴

Sự trao đổi nhan sắc cho được mỹ lệ không phải đợi năm mươi món nữ trang mới làng thêm vẻ đẹp chỉ dùng bông tai, cà-ra-mềdaille Quận-chúa kiểu lạ còn hơn hết.

∴

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

∴

Do chiếc tàu André Lebon, thầy có ông Edouard He seye của báo «Le journal», ông Charles Robeal Morart của báo «Petit journal», ông Desmare phóng viên của nhiều tờ báo bên Pháp, phái qua Tàu xem xét để viết bài về cuộc Hoa-Nhựt chiến tranh.

∴

Thuốc hườn « Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhức đầu, long óc số mũi, và đau nhức răng.

KẾT - QUẢ CUỘC ĐUA NGỰA

Chúa-nhựt 3-10-1937

ĐỘ THỨ NHỨT

Vang Vinh nhứt 3.50 nhì 1p60
Kim Ngọc nhì 1.80
Cá cập : 3×9 trúng được : 24.10

ĐỘ THỨ NHÌ

Hùng Ngọc nhứt 9.30 nhì 2p50
Mã Viện nhì 1.90
Long Nữ nhì 1.50
Cá cập : 9×10 trúng được : 92.30

ĐỘ THỨ BA

Đạm Châu nhứt 12.40 nhì 2p70
Mongtagne d'Or nhì 1.60
Bạch Lộc nhì 2.30

ĐỘ THỨ TƯ

Sraiandet nhứt 22p.00 nhì 5p40
Vang Tiên nhì 2.40
Vang Bầu nhì 2.00
Cá cập : 2×3 trúng được : 185.50

ĐỘ THỨ NĂM

Fille de l'Air nhứt 11.40 nhì 3p10
Plein Air nhì 2.40
Phi san Hô nhì 2.20

ĐỘ THỨ SÁU

Zina nhứt 4.60 nhì 2p00
Vang Đỏ nhì 4.50
Madeleine nhì 4.40

Tiếp : Đạm Châu xuống Fille de l'Air (11×4) trúng được : 505p.50.

11 Bạm-Châu

1 Soudan	179$50
2 Phi sang Hô	248.10
3 Ky lang Anh	368.90
5 Bửu hòa Mai	426.00
6 A Lương	505.50
7 Plein Air	239.40
8 Srey Sranas	359.10
9 Popok Sath	368.90
10 Đạm Nguyệt	(forfait)
11 Carna Flag	802.90
12 Caspa	974.90
13 Cẩm Hương	802.90

Tại hàng ALLAN-SAIGON
7, *Quai de Belgique*, Saigon
(Cần câu quẩy)
Có bán MỦI DIÊM
(Sfate d'ammoniaque) bo mia.